

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG
Ngày tổ chức đại hội: 22/5/2024

TT	Thời gian	Nội dung	Thực hiện
1.	08h30	Đón tiếp đại biểu và cổ đông	Ban Tổ chức
2.	08h45	Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu	Ô. Thành - PTGD
		Giới thiệu Chủ tọa Đại hội	Ô. Thành - PTGD
		Giới thiệu và thông qua Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu	Ô.Hoan - CT.HĐQT
		Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế tổ chức, Thề lệ biểu quyết	Ô.Hoan - CT.HĐQT
		Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự ĐH	Ô. Tân - PTGD
3.	09h00	Báo cáo tình hình hoạt động năm 2023 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2024	Ô.Bá - TGD
		Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.	
		Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023.	
		Tờ trình thông qua Kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2024.	
		Tờ trình thông qua kế hoạch SXKD năm 2024.	
		Tờ trình thông qua nội dung xử lý vấn đề phát sinh ngoài KHSXKD năm 2024 và trước khi KHSXKD năm 2025 được thông qua.	
4.	09h30	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024	Ô.Hoan - CT.HĐQT
5.	09h45	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 nhiệm và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024	Bà Dung - TBKS
		Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024	
6.	10h00	Tờ trình thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024	Ô. Tuấn - TV HĐQT
7.	10h15	Các đại biểu thảo luận	Các đại biểu
8.			
9.	10h30	Biểu quyết các nội dung Đại hội	Ban kiểm phiếu và Các đại biểu
10.	10h45	Giải lao	Đại hội
11.	11h00	Công bố kết quả biểu quyết	Ban kiểm phiếu
12.	11h15	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội	Ban thư ký
13.	11h30	Bế mạc, chào cờ	Ô. Thành - PTGD

Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2024

QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.*

Điều 1. Quy định chung

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các cổ đông/đại diện ủy quyền tham gia Đại hội; điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
- Cổ đông/đại diện ủy quyền tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp của cổ đông khi tham dự Đại hội:

- Điều kiện tham dự họp Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội. Cổ đông/đại diện ủy quyền dự họp có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết những vấn đề trình tại đại hội; mỗi cổ phần phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cổ đông vì lý do riêng không trực tiếp đến tham dự Đại hội thì có thể uỷ quyền dự họp bằng Giấy uỷ quyền (theo mẫu quy định) cho một người khác thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội.
- Người trực tiếp tham dự Đại hội gửi Phiếu đăng ký tham dự Đại hội (trường hợp người dự họp là người được uỷ quyền phải kèm theo Giấy uỷ quyền) gửi về Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng theo đường bưu điện hoặc fax hoặc gửi trực tiếp; nếu gửi bằng fax phải xuất trình bản chính khi đến dự họp.

2. Cổ đông/đại diện uỷ quyền dự họp khi tới tham gia Đại hội phải mang theo Thông báo mời họp, Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân/hộ chiếu trình Ban tổ chức Đại hội và được nhận thẻ biểu quyết có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết và phiếu biểu quyết ghi tất cả các nội dung sẽ biểu quyết tại Đại hội.
3. Ban Tổ chức sẽ thông báo công khai chương trình và các báo cáo trình Đại hội. Những ý kiến của cổ đông/đại diện uỷ quyền dự họp sẽ được thảo luận công khai.
4. Tại Đại hội, các cổ đông/đại diện uỷ quyền sẽ nghe báo cáo được nêu trong chương trình Đại hội, thảo luận và thông qua từng phần bằng biểu quyết giơ Thẻ biểu quyết và ghi vào Phiếu biểu quyết.
5. Cổ đông/đại diện uỷ quyền dự họp nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội và sự điều hành của Chủ tọa.
6. Trường hợp cổ đông/đại diện uỷ quyền dự họp sau khi cuộc họp đã khai mạc, phải thực hiện các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức; có quyền tham gia và biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để họ đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Tổ chức, Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội và Ban kiểm phiếu.

1. Đại hội do HĐQT Công ty quyết định triệu tập. Để triển khai công việc, HĐQT thành lập Ban tổ chức để thực hiện một số công việc cụ thể thuộc thẩm quyền của HĐQT đã được quy định tại Điều lệ Công ty.
2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Ban tổ chức Đại hội chỉ định. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp nhận giấy tờ do những người đến tham dự Đại hội xuất trình, kiểm tra và báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách của đại biểu tham dự Đại hội.

Trường hợp người đến tham dự cuộc họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối việc cấp thẻ biểu quyết và phát tài liệu Đại hội.

3. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thu Thẻ biểu quyết sau khi đã biểu quyết xong các nội dung; kiểm phiếu biểu quyết và lập biên bản kiểm phiếu.

Điều 4. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

Cổ đông/đại diện ủy quyền tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thì giờ tay đề nghị được phát biểu. Cổ đông/đại diện ủy quyền sẽ phát biểu ý kiến theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông/đại diện ủy quyền cần phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung Chương trình làm việc đã được Đại hội thông qua. Cổ đông/đại diện ủy quyền có thể gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội để tổng hợp báo cáo Chủ tọa xem xét.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông/đại diện ủy quyền phát biểu theo thứ tự, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông/đại diện ủy quyền tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau. Cổ đông/đại diện ủy quyền không nhắc lại những ý kiến đã phát biểu trước, thời gian phát biểu không quá 05 phút/ một lần phát biểu ý kiến.

Điều 5. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Chủ tọa Đại hội là Chủ tịch HĐQT Công ty. Chủ tọa cử Ban thư ký lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.
3. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào, Chủ tọa Đại hội có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác và tại một địa điểm khác nếu nhận thấy:
 - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp.
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
4. Chủ tọa Đại hội có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.
5. Ban thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Điều 6. Cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 được tiến hành khi có số cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 7. Cách thức tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt được nghe báo cáo theo chương trình của Đại hội và thảo luận biểu quyết thông qua các báo cáo trên. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết.

Điều 8. Nghị quyết và Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản của Đại hội. Nghị quyết của Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Công ty.

Điều 9. Mọi vấn đề về tổ chức Đại hội, trì hoãn hay triệu tập lại đều được thực hiện theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

Điều 10. Chi phí cho việc đi lại, ăn nghỉ của các cổ đông/đại diện uỷ quyền đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng do các cổ đông/đại diện uỷ quyền tự túc.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 11 Điều và có hiệu lực để thực hiện công tác chuẩn bị, tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Trong trường hợp quy định của Quy chế này trái với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty hoặc Luật Doanh nghiệp thì thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Công Hoan

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2024

**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.*

Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung theo các quy định sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện biểu quyết

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội (*dưới đây gọi là “Đại biểu”*).

Điều 2: Nguyên tắc

Các vấn đề cần xin ý kiến thông qua như chương trình họp, trình tự thủ tục đại hội, Ban kiểm phiếu, thông qua biên bản, nghị quyết đều được thông qua bằng việc giơ Thẻ biểu quyết.

Các nội dung họp, báo cáo tờ trình của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận biểu quyết thông qua bỏ phiếu kín bằng Phiếu biểu quyết.

Việc bầu Ban kiểm phiếu được thông qua khi được đa số (trên 50%) cổ đông/đại diện ủy quyền có mặt dự Đại hội chấp thuận.

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 3, 4 và 6 Điều 20 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả các cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 điều này và khoản 3, 4, 6 Điều 20 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình

tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 3: Phiếu biểu quyết – Thẻ biểu quyết

Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết được Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng in và gửi trực tiếp cho Đại biểu và/hoặc người đại diện theo ủy quyền tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu Đại hội). Mỗi Đại biểu và/hoặc người đại diện theo ủy quyền được cấp 01 Phiếu biểu quyết và Thẻ biểu quyết. Trên Phiếu biểu quyết có ghi rõ Mã Đại biểu, họ tên, số phiếu biểu quyết của Đại biểu, các nội dung biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết có ghi rõ Mã đại biểu, họ tên, số phiếu biểu quyết của Đại biểu.

Điều 4: Cách thức biểu quyết

Đại biểu giơ Thẻ biểu quyết theo sự điều khiển của Chủ tọa để thông qua các vấn đề bằng cách lựa chọn các phương án: Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến cho từng vấn đề biểu quyết; sau đó ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết;

Đại biểu tự bỏ Phiếu biểu quyết vào Hòm phiếu được đặt tại Đại hội (hoặc thông qua người của Ban tổ chức tại Đại hội).

Điều 5: Ban kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - Xác định kết quả kiểm phiếu.
 - Lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - Công bố kết quả biểu quyết, bầu cử trước Đại hội.
3. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm:
 - Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - Tổng số cổ đông tham gia biểu quyết;
 - Số và tỉ lệ biểu quyết đối với từng nội dung.

Điều 6: Kiến nghị

Những kiến nghị về việc kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Tạ Công Hoan

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2024**

MỤC LỤC

	Trang
Mở đầu	2
Phần I Đánh giá kết quả hoạt động Công ty năm 2023	3
A Thuận lợi và khó khăn	3
I Thuận lợi	3
II Khó khăn	3
B Kết quả hoạt động năm 2023	4
I Kết quả sản xuất kinh doanh	4
II Công tác QLDA và đầu tư xây dựng	7
III Công tác sửa chữa lớn	7
IV Công tác kế hoạch và dự toán	8
V Công tác tài chính kế toán	8
VI Công tác tổ chức lao động, đào tạo	9
VII Công tác quản trị	10
VIII Công tác chuyển đổi số và các đề tài 4.0	11
IX Công tác khác	12
C Một số tồn tại trong năm 2023	13
D Đánh giá chung	14
Phần II Báo cáo tài chính năm 2023	15
Phần III Kế hoạch nhiệm vụ năm 2023	16
I Kế hoạch sản xuất kinh doanh	16
II Sửa chữa lớn	17
III Cổ tức	17
IV Công tác đầu tư xây dựng	17
V Công tác tổ chức - lao động	18
VI Công tác tài chính	18
VII Thu nhập và đời sống cán bộ công nhân viên	18
VIII Công tác khác	18
Phần IV Kiến nghị	19

Mở đầu

Năm 2023, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, chuyển đổi số trong bối cảnh khó khăn do ảnh hưởng từ nhiều yếu tố khách quan về giá cả vật tư thiết bị, nguyên nhiên liệu tăng cao ... Bên cạnh đó, việc triển khai kế hoạch sửa chữa lớn gặp khó khăn trong công tác lựa chọn nhà thầu, phải điều lịch sửa chữa các tổ máy. Theo kế hoạch, Công ty được giao tổng sản lượng điện sản xuất là 7.749,49 triệu kWh. Đây là khó khăn thách thức đối với Công ty.

Với sự chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, Tổng Công ty Phát điện 2, của Đảng ủy, Hội đồng quản trị Công ty và có sự đoàn kết, thống nhất của các tổ chức trong hệ thống chính trị, đặc biệt có sự cố gắng của toàn thể CBCNV, Công ty đã cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

A. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN

I. THUẬN LỢI

- Thường xuyên nhận được sự quan tâm chỉ đạo kịp thời, sát sao của HĐQT, sự giúp đỡ có hiệu quả của các Cổ đông, đặc biệt là Tổng Công ty Phát điện 2.
- Bộ máy quản lý, vận hành của Công ty cơ bản đã hoàn thiện, người lao động qua nhiều năm quản lý vận hành nhà máy đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý báu, đã làm chủ dây chuyền công nghệ để sản xuất an toàn ổn định.
- Tuân thủ, bám sát các lệnh điều độ sản xuất của A0 đảm bảo phương thức, tham gia thị trường điện đạt hiệu quả cao.

II. KHÓ KHĂN

- Nguồn cung ứng than từ Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam và Tổng Công ty Đông Bắc hạn chế, trong khi giá than thế giới tăng đột biến và phức tạp, Công ty không đủ than để sản xuất theo huy động của hệ thống.
- Giá cả các loại nguyên nhiên vật liệu, vật tư thiết bị tăng cao do ảnh hưởng của chiến tranh, nhiều vật tư, thiết bị không thể mua sắm kịp thời để phục vụ sản xuất.
- Nhiều dự án điện năng lượng tái tạo đã được đưa vào khai thác thương mại dẫn đến hệ thống hạn chế huy động các tổ máy nhiệt điện than.
- Thị trường điện cạnh tranh gay gắt và khó dự báo.

B. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

I. Kết quả sản xuất kinh doanh

1. Tổng sản lượng điện đã phát

Đơn vị tính: triệu kWh

Stt	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá (%)
1	Sản lượng điện sản xuất	7.749,49	7.143,31	92,18
2	Sản lượng điện thương phẩm	7.030,37	6.485,05	92,24
3	Sản lượng điện Qc	5.153,60	4.941,96	95,89

Chi tiết xem phụ lục 1.

2. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật thực hiện được đánh giá là “Đạt” so với định mức kế hoạch đã đề ra.

Chi tiết xem phụ lục 2.

3. Doanh thu, chi phí

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá (%)
1	Tổng Doanh thu	tỷ đồng	13.297,59	11.454,80	86,1
2	Tổng Chi phí	tỷ đồng	12.731,92	10.989,94	86,3
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	565,67	464,86	81,9
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	537,39	441,47	81,9

(Số liệu thực hiện theo BCTC năm 2023 đã được kiểm toán)

Nhận xét:

- Công ty điều hành và chỉ đạo sản xuất theo kế hoạch của Đại hội cổ đông đề ra. Doanh thu đạt 86,1% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế 464,86 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 441,47 tỷ đồng. Trong năm 2023, phát sinh lỗ chênh lệch tỷ giá là 26,3 tỷ đồng do tỷ giá đồng USD tăng.
- Với tổng giá trị lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 441,472 tỷ đồng, Công ty đề nghị mức chia cổ tức mức 5,5% vốn điều lệ. Tổng cổ tức của năm 2023 bao gồm cả phần cổ tức từ nguồn hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển (5,52%) là 11,02%, thành tiền 551 tỷ đồng.

4. Đánh giá các chỉ tiêu hiệu quả

Stt	Nội dung	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá
-----	----------	--------------	-----	----------	-----------	----------

Stt	Nội dung	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá
1	Nâng cao vận hành ổn định, tin cậy	Hệ số khả dụng	%	87,54	91,41	Đạt
		Tỷ lệ dừng máy do sự cố	%	2,19	2,05	Đạt
		Tỷ lệ dừng máy do bảo dưỡng	%	10,27	6,54	Đạt
		Hệ số đáp ứng	%	94,81	83,13	Không đạt
2	Nâng cao hiệu quả sản xuất	Tỉ lệ điện tự dùng	%	9,3	9,21	Đạt
		Suất tiêu hao nhiệt tinh	<i>kJ/kWh</i>	10.339 (Giao tại văn bản 907-theo PPA ở điều kiện tiêu chuẩn)	10.336 (Quy về điều kiện tiêu chuẩn)/(ở điều kiện vận hành thực tế là 11.138 <i>kJ/kWh</i>)	Đạt (Theo chỉ tiêu giao 10.336/10.339)
		Chi phí O&M/MW	<i>tr.đồng /MW</i>	888,09	735,96	Đạt
3	Nâng cao năng suất lao động	NSLĐ theo sản lượng điện sản xuất	<i>Tr.kWh /người</i>	$\geq 10,91$	10,06	Chưa đạt
		NSLĐ theo công suất lắp đặt	<i>người /MW</i>	$\leq 0,60$	0,60	Đạt
4	Nâng cao hiệu quả tài chính	Hệ số bảo toàn vốn	<i>Lần</i>	≥ 1	1,14	Đạt
		Khả năng thanh toán ngắn hạn	<i>Lần</i>	> 1	2,14	Đạt
		Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu	<i>Lần</i>	≤ 3	0,30	Đạt

- Hệ số đáp ứng không đạt do: Năm 2023 các đơn vị cung cấp than TKV và TCT Đông Bắc mặc dù cung cấp đảm bảo HĐ đã ký, tuy nhiên vẫn chưa đáp ứng nhu cầu phát điện của nhà máy nên một số thời điểm nhà máy ngừng và giảm tải do thiếu than; Mặt khác, do chất lượng than cấp cho Nhà máy không đúng với than thiết kế dẫn đến có một số thời điểm khi nhiệt độ môi trường, nhiệt độ nước tuần hoàn cao các tổ máy phải giảm công suất phát dẫn đến hệ số đáp ứng của Nhà máy không đạt.

- Năng suất lao động không đạt do sản lượng điện sản xuất năm 2023 không đạt.

5. Công tác vận hành và bảo dưỡng thiết bị

Trong năm 2023 các tổ máy vận hành cơ bản ổn định, đáp ứng yêu cầu vận hành của hệ thống điện. Suất sự cố đạt 1,875 thấp hơn số kế hoạch giao (2,5). Tỷ lệ ngừng máy do sự cố là 2,05 đạt, chỉ tiêu giao là 2,19.

Thời gian vận hành, sửa chữa các tổ máy trong năm

Tổ máy	Vận hành (giờ)	Sửa chữa (giờ)	Sự cố (giờ)	Dự phòng (giờ)	Ghi chú
Tổ máy số 1	6.435,67	1.353,55	137,12	833,66	Thời gian khả dụng
Tổ máy số 2	6.549,50	370,65	368,26	1.471,61	

Tổ máy	Vận hành	Sửa chữa	Sự cố	Dự phòng	Ghi chú
Tổ máy số 3	7.452,68	566,29	119,42	587,33	trung bình 1 tổ máy: 7999 giờ
Tổ máy số 4	7.818,70	0,00	94,14	847,16	
Tổng	28.256,55	2.290,49	718,94	3.739,76	

• **Về công tác bảo dưỡng thiết bị:**

Công ty đã thực hiện tốt kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị theo kế hoạch tháng, năm. Trong năm, các thiết bị chính của nhà máy cơ bản vận hành ổn định đáp ứng công suất huy động của hệ thống.

6. Công tác an toàn, vệ sinh lao động, BVMT, PCCC, PCTT-TKCN

- Công tác ATVSLĐ: Năm 2023, Công ty không để xảy ra tai nạn lao động, tai nạn giao thông.

- Công tác PCCC&CNCH và PCTT&TKCN: Năm 2023, tại Công ty không có sự cố về cháy nổ; được Cảnh sát PCCC&CNCH công an thành phố Hải Phòng khen thưởng là Đơn vị điển hình tiên tiến trong công tác PCCC năm 2023; Công tác PCTT&TKCN luôn chủ động ứng trực khi nhận được tin có mưa bão.

- Công tác bảo vệ môi trường: Năm 2023, Công ty đã tiếp và làm việc với một số đoàn kiểm tra của các cơ quan quản lý Nhà nước về chấp hành phát luật bảo vệ môi trường. Qua kiểm tra các đoàn đều nhận xét và đánh giá Công ty đã có nhiều cố gắng trong công tác bảo vệ môi trường và không để xảy ra sự cố ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân khu vực gần nhà máy.

7. Công tác thị trường điện

Năm 2023, phương thức huy động công suất các Nhà máy Nhiệt điện khu vực phía Bắc thay đổi nhiều, giá thị trường điện diễn biến thay đổi khó dự báo; căn cứ tình hình thực tế, Công ty đã bám sát thị trường, công tác chào giá đáp ứng yêu cầu, các bản chào luôn bám sát sản lượng hợp đồng giờ và chỉ phát vượt Qc khi giá thị trường điện đảm bảo hòa vốn hoặc có lãi.

Lợi nhuận từ TTĐ năm 2023 đạt 583,14 tỷ đồng, bằng 125,4% tổng lợi nhuận của Công ty năm 2023. Công tác TTĐ ngày càng đóng vai trò quan trọng trong kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Công tác cung cấp than năm 2023 và chuẩn bị than cho năm 2024

1. Công tác cung cấp than năm 2023

Năm 2023, Tập đoàn Công nghiệp than khoáng sản Việt Nam và Tổng Công ty Đông Bắc cung cấp than cho Công ty đáp ứng tiến độ hợp đồng. Khối lượng than hai đơn vị cấp than trong năm 2023 được khoảng: 3.701.000 tấn/3.710.000 tấn theo hợp đồng, tương ứng 99,7%, trong đó:

TKV cấp 2.364.000/2.360.000 tấn, tương ứng 100,16% khối lượng hợp đồng, TCT ĐB cấp 1.337.000/1.350.000 tấn, tương ứng 99,03% khối lượng hợp đồng.

2. Về việc ký kết HĐ và PL hợp đồng cung cấp than năm 2024

Đối với TKV: Ngày 29/11/2023 Công ty và TKV đã ký Hợp đồng mua bán than năm 2024 số 267/2024/TKV-NĐHP.

Đối với TCT Đông Bắc: Ngày 16/11/2023 Công ty và TCT Đông Bắc đã ký Hợp đồng mua bán than năm 2024 số 03/HĐ 2024/DONGBAC-NĐHP.

III. Công tác QLDA và đầu tư xây dựng

- Dự án Nâng cấp hệ thống xử lý khí thải nhà máy NĐHP 1&2: Tổng Công ty đã có văn bản thông qua chủ trương tiếp tục triển khai dự án. Công ty đã hợp với đơn vị TV là VNL để triển khai thực hiện, VNL đã chuyển giao Báo cáo NCKT Công ty.

- Công ty đã có Văn bản gửi TCT về việc xin chủ trương điều chỉnh vị trí và quy mô dự án, hiện Công ty đang chờ ý kiến chỉ đạo của Tổng Công ty.

IV. Công tác sửa chữa lớn

1. Năm 2023

- Căn cứ kế hoạch SCL năm 2023 đã phê duyệt, Công ty triển khai đại tu tổ máy số 1 và trung tu tổ máy số 3 với tổng dự toán được phê duyệt 496.622.561.404 đồng, chia thành 20 gói thầu cung cấp VTTB, dịch vụ đại tu và tự thực hiện.

- Công tác lựa chọn nhà thầu: Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu và thực hiện các hợp đồng cơ bản đáp ứng tiến độ đại tu. Mặc dù vậy, một số gói thầu nhà thầu chưa giao hết vật tư để thay thế trong thời gian đại tu S1. Các vật tư về muộn sẽ tiếp tục được thay thế trong quá trình vận hành và tiêu tu tổ máy.

- Công tác tổ chức thực hiện sửa chữa lớn 2023:

+ Tổ máy số 3 ngừng để trung tu ngày 02/8/2023, hoàn thiện công tác trung tu và đến 17h ngày 25/8/2023 Công ty báo A0 đưa tổ máy vào dự phòng, trung tu tổ máy số 3 vượt tiến độ 6 ngày.

+ Tổ máy số 1 ngừng để đại tu từ ngày 23/9/2023, hoàn thiện công tác đại tu và đến 13h06' ngày 18/11/2023 Công ty báo A0 đưa tổ máy vào dự phòng, đại tu tổ máy số 1 vượt tiến độ 3 ngày.

+ Hiện nay, công tác SCL năm 2023 đang trong quá trình quyết toán.

- Đánh giá công tác sửa chữa lớn năm 2023: Công tác sửa chữa lớn năm 2023 của Công ty cơ bản đáp ứng yêu cầu về chất lượng và tiến độ; Các thiết bị Tổ máy số 1 và Tổ máy số 3 sau sửa chữa lớn cơ bản vận hành ổn định, đáp ứng yêu cầu huy động của A0. Sau sửa chữa lớn hầu hết các thông số kỹ thuật chính đều được cải thiện và tiệm cận thông số thiết kế.

2. Năm 2024

Song song với việc thực hiện công tác Sửa chữa lớn năm 2023 đạt đáp ứng tiến độ, Công tác SCL năm 2024 cũng được Công ty tổ chức triển khai. Hiện tại, Công ty đang thực hiện tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định nhằm bảo đảm tiến độ, kế hoạch sửa chữa lớn năm 2024. Công tác lựa chọn nhà thầu sửa chữa lớn 2024 như sau:

Các gói thầu sửa chữa lớn năm 2024 gồm 23 gói thầu, đến thời điểm hiện tại, hiện trạng công tác lựa chọn nhà thầu như sau:

- + 05 gói tự thực hiện đang hoàn thiện ký thỏa thuận giao việc.
- + 18 gói đấu thầu rộng rãi qua mạng, HĐQT đã duyệt KHLCNT đầu tháng 5/2024, do áp lực tiến độ, Công ty đã cử đoàn công tác phối hợp với các Ban chức năng của Tổng Công ty Phát điện 2 để hoàn thiện HSMT trình ngay trong tháng 5/2024.

3. Năm 2025

Đồng thời với việc triển khai thực hiện công tác sửa chữa lớn năm 2024, danh mục các công việc sửa chữa lớn năm 2025 đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt; Hiện đã cơ bản hoàn thành công tác khảo sát, lập tiên lượng.

V. Công tác kế hoạch và dự toán

Bám sát Kế hoạch SXKD năm 2023, Công ty đã triển khai tổ chức mua sắm VTTB và dịch vụ phục vụ sản xuất đảm bảo đúng quy định của Luật đấu thầu và Quy chế về công tác đấu thầu của Công ty đáp ứng tiến độ và yêu cầu sản xuất, đồng thời kiểm soát chặt chẽ các chi phí.

VI. Công tác tài chính kế toán

- Năm 2023, tình hình tài chính của Công ty tiếp tục được duy trì ổn định và phát triển. Việc cân đối dòng tiền đảm bảo thanh toán chi phí gốc lãi vay và nhiên liệu cũng như tiền lương cho CBCNV luôn được đảm bảo đúng thời hạn.
- Công tác hạch toán kế toán luôn phản ánh các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trung thực đầy đủ vào sổ sách kế toán.
- Việc lập báo cáo tài chính, báo cáo quản lý theo đúng quy định của các cấp quản lý và quy định của nhà nước.
- Năm 2023, Công ty thực hiện nộp Ngân sách là 249,4 tỷ đồng.

VII. Công tác tổ chức lao động, đào tạo

1. Công tác tổ chức cán bộ

- Thực hiện Quyết định số 13/QĐ-HĐQT ngày 22/02/2023 và Văn bản số 1394/EVNGENCO2-TCNS ngày 24/4/2023 của HĐQT Tổng công ty Phát điện 2 về việc thông qua mô hình tổ chức và định biên lao động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, Công ty đã kiện toàn các đơn vị, trong đó thực hiện giải thể Phân xưởng Điện - Tự động; thành lập Phân xưởng Hóa và Phân xưởng Sửa chữa Điện - Tự động. Kiện toàn bộ máy quản lý các đơn vị liên quan. Bố trí, sắp xếp, điều động nhân lực của các đơn vị và các tổ chức chính trị xã hội nhằm đồng bộ với mô hình cơ cấu tổ chức mới của Công ty

Năm 2023, Công ty đã triển khai thực hiện công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, nhận xét đánh giá cán bộ, kê khai minh bạch tài sản thu nhập theo Quy chế về công tác cán bộ của Công ty và hướng dẫn chỉ đạo của Tổng Công ty, trong đó:

- **Về bổ nhiệm cán bộ:** Công ty đã thực hiện quy trình, hoàn thiện hồ sơ bổ nhiệm Phó Quản đốc PX. Sản xuất phụ và Phó Quản đốc PX. Sửa chữa Điện - Tự động.
- **Về điều động, luân chuyển cán bộ:** Công ty thực hiện điều động, luân chuyển 07 cán bộ.
- **Về bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo, quản lý:** Công ty đã thực hiện quy trình bổ nhiệm lại Phó Trưởng phòng HCLĐ, Phó Trưởng phòng Kỹ thuật, Phó Trưởng phòng KHVT, Phó Quản đốc Phân xưởng Sửa chữa - Cơ nhiệt, Phó Quản đốc PX Nhiên liệu.
- Thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021 - 2026 và giai đoạn 2026-2031.
- Thực hiện lấy phiếu tín nhiệm cán bộ, nhận xét đánh giá cán bộ và kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ quản lý, lãnh đạo Công ty năm 2023.
- Tổ chức triển khai thực hiện và hoàn thành kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác năm 2023 theo quy định của Tổng công ty Phát điện 2

2. Công tác đào tạo

- Đào tạo cán bộ quản lý:
 - + CBQL và đối tượng diện quy hoạch cán bộ quản lý được tham dự đầy đủ chương trình đào tạo CBQL cấp 3, cấp 4 do EVN và EVNGENCO2 tổ chức.
 - + Đào tạo chuyên đề Quản trị doanh nghiệp hiện đại cho CBQL cấp 4 và đối tượng diện quy hoạch cán bộ.
- Đào tạo thường xuyên:
 - + Tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng thi kiểm tra sát hạch nghề, thi nâng bậc, giữ bậc CNKT.
 - + Tổ chức đào tạo chức danh vận hành.
 - + Đào tạo, bồi huấn công tác an toàn.
- Đào tạo kỹ năng nghiệp vụ:
 - Đào tạo nâng cao nghiệp vụ đấu thầu chuyên sâu; Tập huấn phổ biến Luật đấu thầu năm 2023; Nghiệp vụ Quản lý kho vật tư; Nghiệp vụ xác định xuất xứ hàng hoá...
- Năm 2023, Công ty tập trung triển khai các chương trình đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là đội ngũ cán bộ làm công tác chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty thời kỳ 4.0:
 - Tham gia Chương trình đào tạo, học tập kinh nghiệm nâng cao năng lực “Giải pháp Vận hành & Bảo trì của Andritz Hydro dành cho Nhà máy Thủy điện & Nhiệt điện tại cơ sở Andritz Hydro Châu Âu”.

3. Công tác lao động

Chế độ của người lao động trong công ty được đảm bảo như: Thanh toán đầy đủ các chế độ cho người lao động khi ốm đau, thai sản. Thực hiện nâng bậc lương kịp thời, đúng thời hạn cho người lao động.

4. Công tác chăm lo đời sống CBCNV

- Công ty không ngừng quan tâm đời sống cho người lao động, đảm bảo người lao động có công ăn việc làm giúp người lao động an tâm công tác, thu nhập bình quân năm 2023 của người lao động dự kiến là 24,7 triệu đồng/người.

- Công ty tổ chức chức tham quan du lịch để động viên người lao động có thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh; Thực hiện công tác điều dưỡng, phục hồi chức năng cho người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại; Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động để đảm bảo chăm lo sức khỏe cho người lao động và phát hiện kịp thời bệnh nghề nghiệp.

- Các phong trào thể dục thể thao - văn hóa tiếp tục được duy trì.

5. Công tác an sinh xã hội

- Năm 2023, Công ty tích cực tham gia công tác an sinh xã hội, từ thiện như ủng hộ Quỹ vì người nghèo, Quỹ đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ các xã dịp 27/7 và các hoạt động an sinh khác trên địa bàn TP. Hải Phòng với số tiền 1,65 tỷ đồng.

VIII. Công tác quản trị

1. Công tác quan hệ cổ đông

- Năm 2023, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 cho các cổ đông đúng thời hạn với cổ tức 9,85%.

- Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt các nghĩa vụ công bố thông tin đối với công ty đại chúng, đảm bảo tính minh bạch trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng quản trị, đem lại lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

2. Quy chế quản lý nội bộ (QCNB)

Công ty bám sát quy định của hệ thống Văn bản pháp luật mới và danh mục QCNB của EVNGENCO2 ban hành trong năm 2023 để sửa đổi bổ sung QCNB của Công ty cho phù hợp. Theo đó, năm 2023, Công ty có 21 QCNB được sửa đổi bổ sung trên tổng số 54 QCNB.

IX. Công tác chuyển đổi số và thực hiện các Đề tài 4.0

1. Chương trình chuyển đổi số theo EVN và GENCO2 giao

Công ty được giao thực hiện 32 chủ đề chuyển đổi số. Trong đó:

- + Giai đoạn 1: 2021 -2022 thực hiện 16 chủ đề. Đã hoàn thành 14/16 chủ đề được giao, các chủ đề còn lại sẽ triển khai cùng chương trình chuyển đổi số chung của Tổng Công ty phát điện 2.

- + Giai đoạn 2: 2023 - 2025 thực hiện 15 chủ đề trong 3 lĩnh vực (sản xuất, quản trị nội bộ và Đầu tư xây dựng). Công ty tự thực hiện 8/15 chủ đề. Có 7 chủ đề thực hiện theo GENCO2 và EVN. Hiện tại, Công ty đã triển khai thực hiện 6/7 chủ đề được giao. Đối với chủ đề còn lại đang chờ GENCO2 cho ý kiến chỉ đạo để thực hiện đó là chủ đề: “Ứng dụng Hệ thống giám sát và chuẩn đoán từ xa RMS cho các Nhà máy điện”.

2. Chương trình chuyển đổi số Tổng thể của Công ty (do tư vấn VNL lập)

Công ty đã trình GENCO2 xem xét phê duyệt BCNCKT dự án chuyển đổi số nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 1&2 (giai đoạn 1) với các giải pháp chính như sau:

- Điều chỉnh và tối ưu hóa quá trình cháy của lò hơi;

- Tối ưu hóa quá trình thổi bụi;
- Hệ thống quản lý tài sản (APM);
- Giải pháp kiểm tra bằng thiết bị không người lái;

Hiện tại, chương trình chuyển đổi số tổng thể của Công ty đang được Tổng Công ty xem xét đánh giá trước khi phê duyệt.

3. Các chương trình các mạng 4.0

Công ty được giao thực hiện 07 đề tài, trong đó:

- Hoàn thành: 5/7 đề tài:
 - + Đề tài 1 (Thiết kế hệ thống giám sát và cảnh báo sớm các thông số vận hành chính của Tổ máy);
 - + Đề tài 2 (Thiết kế hệ thống giám sát hệ thống ống áp lực lò hơi);
 - + Đề tài 4 (thiết kế hệ thống giám sát độ rung máy nghiền) đã triển khai áp dụng cho Máy nghiền 1A;
 - + Đề tài 5 (Thiết kế lắp đặt camera giám sát tình trạng vận hành các phễu xỉ đáy lò) đã áp dụng cho Tổ máy số 1;
 - + Đề tài 7 (Hệ thống quản lý năng lượng).
- Tạm dừng 1 đề tài đó là Đề tài số 3: Thiết kế hệ thống điều khiển hệ thống lọc bụi tĩnh điện thông minh, do trùng với đề án nâng cấp HT xử lý khí thải
- Đang triển khai thực hiện: 01 đề tài đó là đề tài số 6, cụ thể tiến độ như sau:

Số đề tài	Đề tài	Tiến độ thực hiện
Đề tài 6	Số hóa hệ thống đo chất lượng than Online	Công ty đang hoàn thiện để trình TCT BCNCKT sửa đổi lần 2

Đối với các đề tài đã áp dụng (đề tài 4&5), Công ty đã và đang xem xét đánh giá để triển khai áp dụng cho các Tổ máy còn lại trong thời gian tới.

X. Công tác khác

- Tổ chức ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ bất thường năm 2023.
- Hỗ trợ UBND TP. Hải Phòng kinh phí tổ chức Lễ hội Hoa phượng đỏ - Hải Phòng 2023.
- Thực hiện thanh toán lương, các chế độ trợ cấp, BHXH, tiền sinh nhật, bồi dưỡng bằng hiện vật... cho người lao động.
- Triển khai công tác tham quan du lịch của Công ty năm 2023.
- Tham gia hội diễn văn nghệ do Tổng Công ty tổ chức.
- Phối hợp với Công đoàn tổ chức thành công Lễ kỷ niệm 20 năm ngày thành lập Công đoàn Công ty.
- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Quy chế dân chủ trong Công ty, không xảy ra các vụ việc tiêu cực; Tổ chức Hội nghị Người lao động.
- Công tác an ninh trật tự tiếp tục được bảo đảm và giữ vững.
- Khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân có thành tích trong sản xuất, quản lý, làm động lực khuyến khích phát huy tinh thần sáng tạo của CBCNV; Nhiều tập

thể, cá nhân được nhận bằng khen của EVN, UBND thành phố Hải Phòng, VCCI Hải Phòng; Giấy khen của EVNGENCO 2, Công ty...

- Năm 2023, Công ty tích cực tham gia thực hiện các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa trên địa bàn TP. Hải Phòng và các địa phương khác như ủng hộ Quỹ vì người nghèo, xây nhà tình nghĩa, hỗ trợ các đơn vị dịp Tết Nguyên đán, ngày Thương binh liệt sỹ.... và rất nhiều các hoạt động khác với tổng số tiền là 1,65 tỷ đồng.

C. MỘT SỐ TỒN TẠI TRONG NĂM 2023

I. Công tác sản xuất kinh doanh

- Công tác vận hành, kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị còn hạn chế, chất lượng chưa cao, tiến độ thường chậm.
- Công tác triển khai kế hoạch chuẩn bị vật tư cho SCTX năm 2023 một số việc chưa đáp ứng tiến độ.
- Một số gói thầu mua sắm vật tư cho SCTX phải đấu thầu nhiều lần mới lựa chọn được nhà thầu hoặc không lựa chọn được nhà thầu kịp thời để cung cấp VTTB phục vụ sửa chữa, vận hành.
- Công tác triển khai kế hoạch mua sắm VTTB cho SCL năm 2023 chậm, nhiều gói thầu quy mô lớn trình duyệt muộn, thời gian kéo dài.
- Công tác chuẩn bị nhiên liệu than cho sản xuất điện chưa đáp ứng yêu cầu.

II. Công tác chỉ đạo, thực hiện

- Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ ở các đơn vị nhìn chung còn chậm, khá bị động.
- Công tác tham mưu cho lãnh đạo công ty: Còn chậm, nhiều hạn chế, chưa thực sự chủ động.
- Công tác đấu thầu: nhiều gói thầu thời gian trình duyệt, đánh giá kéo dài.

D. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Căn cứ kế hoạch và tình hình thực hiện năm 2023, Công ty đánh giá như sau:

I. Công tác sản xuất kinh doanh

- Năm 2023, theo kế hoạch sản xuất Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng được giao tổng sản lượng điện sản xuất là 7.749,49 tỷ kWh. Kết quả đạt 7.143,31 tỷ kWh đạt 92,18% kế hoạch giao.
- Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty: Doanh thu đạt 86,1% kế hoạch; lợi nhuận trước thuế 464,86 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 441,47 tỷ đồng.
- Lũy kế sản lượng điện phát của Công ty đến hết đến hết 31/12/2023 đạt 80,32 tỷ kWh.

II. Công tác sửa chữa thường xuyên

Những khiếm khuyết phát sinh trong quá trình vận hành được khắc phục kịp thời, đảm bảo các tổ máy vận hành an toàn, ổn định. Việc cung ứng vật tư phục SCTX cơ bản đáp ứng.

III. Công tác sửa chữa lớn

Trong quá trình triển khai thi công mặc dù gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt là vật tư cung cấp không kịp thời, nhưng với sự phối hợp chặt chẽ giữa Chủ đầu tư và nhà thầu đã từng bước tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc Công ty đã hoàn thành công tác SCL năm 2023 với tiến độ và chất lượng đạt yêu cầu.

IV. Công tác đầu tư xây dựng

Xây dựng đơn nguyên nhà Hành chính tại Nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 2: Chậm.

V. Thực hiện các chỉ tiêu hiệu quả SXKD và NSLĐ:

Cơ bản đáp ứng.

VI. Chất lượng quản trị doanh nghiệp: được nâng cao hơn so với năm trước.

Hoàn thiện cập nhật, bổ sung, sửa đổi các Quy chế, Quy định phù hợp với hoạt động của Công ty.

VII. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

VIII. Làm tốt công tác thông tin tuyên truyền hình ảnh của EVN, GENCO2, tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội.

PHẦN II

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

Một số chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động kinh doanh như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	11.442.698.022.681
2. Các khoản giảm trừ	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	11.442.698.022.681
4. Giá vốn hàng bán	10.798.766.961.748
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	643.931.060.933
6. Doanh thu hoạt động tài chính	7.850.744.697
7. Chi phí tài chính	80.046.728.557
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>52.177.884.231</i>
8. Chi phí bán hàng	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	107.675.068.172
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	464.060.008.901
11. Thu nhập khác	4.251.114.638
12. Chi phí khác	3.448.931.225
13. Lợi nhuận khác	802.183.413
14. Tổng lợi nhuận trước thuế	464.862.192.314
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	23.390.639.635
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	441.471.552.679
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	883

****) Chi tiết như báo cáo tài chính năm 2023***

PHẦN III
KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Kế hoạch sản lượng

Đơn vị tính: triệu kWh

Nội dung	Điện năng sản xuất	Điện năng thương phẩm	Sản lượng Qc giao
NMND Hải Phòng 1&2	7.740,34	7.020,49	4.894,57

2. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch
1	Điện tự dùng	%	9,3
2	Suất tiêu hao nhiệt tinh (điều kiện tiêu chuẩn)	kJ/kWh	10.339
	Suất tiêu hao nhiệt tinh (quy đổi về điều kiện thực tế)	kJ/kWh	10.918
3	Suất hao dầu (đốt kèm + khởi động)	g/kWh	2,24
4	Suất hao bi	g/tấn than	360
5	Hệ số khả dụng	%	87,54
6	Suất sự cố		1

3. Kế hoạch chi phí sản xuất và kế hoạch hoạt động tài chính

Đơn vị tính: Triệu đồng

Diễn giải	KH năm 2024
I. CHI PHÍ SẢN XUẤT ĐIỆN	11.881.454
1. Nhiên liệu	9.867.669
2. Vật liệu	237.893
3. Lương và BHXH	290.955
4. Khấu hao TSCĐ	552.207
5. Các khoản dịch vụ mua ngoài	100.755
6. Chi phí sửa chữa lớn TSCĐ	560.143
7. Chi phí khác bằng tiền	263.158
8. Lãi vay vốn	8.673
Cộng CP SX điện	11.881.454
II - CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG KHÁC	3.324
II - CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH (không gồm chi phí	0

Diễn giải	KH năm 2024
lãi vay)	
1. Chênh lệch tỷ giá	0
2. Chi phí hoạt động khác	0
TỔNG CỘNG (I+II+III)	11.884.778

4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2024

+ Tổng doanh thu: 12.278,677 tỷ đồng.

+ Tổng chi phí: 11.884,778 tỷ đồng.

+ Tổng lợi nhuận trước thuế: 393,899 tỷ đồng.

(Đã bao gồm giảm khấu hao TSCĐ, phần đầu tiết giảm chi phí vật liệu, chi phí sửa chữa lớn, dịch vụ mua ngoài khác và chi phí khác bằng tiền)

+ Tổng lợi nhuận sau thuế: 374,204 tỷ đồng.

II. SỬA CHỮA LỚN

1. Sửa chữa lớn 2023: Hoàn thành quyết toán trong Quý II/2024.

2. Sửa chữa lớn 2024: đảm bảo tiến độ và chất lượng.

3. Sửa chữa lớn 2025: Duyệt KHLCNT.

III. CỔ TỨC

Với kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2023 khoảng 393,899 tỷ đồng, Công ty đề xuất chi trả cổ tức năm 2023 là 5% vốn điều lệ.

IV. VỀ CÔNG TÁC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

1. Dự án khí thải:

Với mục tiêu phê duyệt Báo cáo NCKT Dự án, năm 2024 Công ty dự kiến triển khai lựa chọn, ký hợp đồng và thực hiện các hợp đồng tư vấn (từ khâu lập dự án đầu tư đến lập HSMT, đánh giá HSĐT). Dự kiến giải ngân cho các nhà thầu tư vấn khoảng 2,87 tỷ đồng.

2. Dự án nhà Hành chính: Dự kiến năm 2024, Công ty được thông qua Chủ trương đầu tư dự án.

Đơn vị tính: tỷ VNĐ

Stt	Nội dung	Giá trị (VNĐ)
1	Vốn cho Dự án nhà Hành chính	0
2	Vốn cho Dự án khí thải	2,87
	Cộng	2,87

V. VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC - LAO ĐỘNG

- Tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV. Động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, đơn vị có thành tích cao trong sản xuất và quản lý.
- Đảm bảo đầy đủ các chế độ, quyền lợi của người lao động.
- Tổ chức các phong trào văn hoá-văn nghệ - thể thao của công ty và tích cực tham gia các phong trào văn hoá-văn nghệ - thể thao của Tổng Công ty Phát điện 2; Tổ chức tham quan, nghỉ mát, điều dưỡng cho CBCNV Công ty.

VI.VỀ CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

- Thực hiện tốt công tác hạch toán kế toán, lập báo cáo tài chính theo đúng quy định.
- Đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. Cân đối nhu cầu thanh toán theo từng tuần, từng tháng để đảm bảo sử dụng dòng tiền hiệu quả, tối ưu sau khi đã thanh toán đầy đủ các khoản chi phí phục vụ sản xuất kinh doanh, gốc lãi vay.
- Thực hiện các thủ tục quyết toán chi phí sửa chữa lớn hoàn thành theo quy định.

VII.VỀ THU NHẬP VÀ ĐỜI SỐNG NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho CBCNV. Động viên, khen thưởng kịp thời các cá nhân, đơn vị có thành tích cao trong sản xuất và quản lý.
- Đảm bảo đầy đủ các chế độ, quyền lợi của người lao động.
- Tổ chức các phong trào văn hoá-văn nghệ - thể thao của công ty và tích cực tham gia các phong trào văn hoá-văn nghệ - thể thao của Tổng Công ty Phát điện 2; Tổ chức tham quan, nghỉ mát, điều dưỡng cho CBCNV Công ty.

VIII. CÔNG TÁC KHÁC

1. Thực hiện các giải pháp tiêu thụ triệt để tro xỉ.
2. Triển khai đề án nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng suất lao động gắn với sắp xếp lại lực lượng lao động theo đề án Tái cấu trúc.
3. Xây dựng và hoàn thiện các qui chế còn thiếu, chưa phù hợp. Xây dựng các định mức trong sản xuất như tiêu hao vật tư, định mức sửa chữa lớn.
4. Tổ chức bồi huấn cho CBCNV về chương trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến từng vị trí sản xuất để CBCNV nhận thức đầy đủ về ý thức trách nhiệm đối với Công ty. Triển khai có hiệu quả chủ đề năm 2024 trong toàn Tập đoàn Điện lực Việt Nam. Triển khai và duy trì hệ thống quản trị chất lượng ISO 9001-2015.

PHẦN IV KIẾN NGHỊ CÁC CỔ ĐÔNG

Để thực hiện tốt các mục tiêu năm 2024, Công ty kiến nghị Cổ đông như sau:

1. Hỗ trợ, giúp đỡ Công ty trong quá trình thực hiện Đề án chuyển đổi số.
2. Rút ngắn thời gian xem xét, sớm có ý kiến chỉ đạo về các nội dung liên quan đến công tác lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư, dịch vụ SCL và SCTX năm 2024 do Người đại diện báo cáo.

Trên đây là tình hình hoạt động của Công ty năm trong năm 2023, mục tiêu nhiệm vụ năm 2024 và những kiến nghị. Tổng Giám đốc kính báo cáo Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.

Nơi nhận:

- HĐQT (để b/c);
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT, KHV.T.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Dương Sơn Bá

PHỤ LỤC 1: SẢN LƯỢNG NĂM 2023

Đơn vị tính: triệu kWh

Tổ máy	Kế hoạch năm 2023		Thực hiện năm 2023	
	Điện năng sản xuất	Điện năng thương phẩm	Điện năng sản xuất	Điện năng thương phẩm
NMNĐ Hải Phòng 1	3.762,56	3.410,52	3.218,40	2.909,66
NMNĐ Hải Phòng 2	3.986,92	3.619,84	3.924,91	3.575,39
Tổng cộng HP1+2	7.749,49	7.030,36	7.143,31	6.485,05

PHỤ LỤC 2: CHỈ TIÊU KINH TẾ KỸ THUẬT NĂM 2023

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch	Thực hiện
1	Suất tiêu hao nhiệt	kJ/kWh	10.339	10.338
2	Suất hao dầu (đốt kèm + khởi động)	g/kWh	2,24	0,86
3	Suất hao bi	g/tấn than	360	370,60
4	Điện tự dùng	%	9,3	9,21
5	Suất sự cố		2,5	1,875
6	Suất tiêu hao đá vôi tinh	g/kWh	6	3,22
7	Tiêu hao HCl 30%	%	0,15	0,144
8	Tiêu hao NaOH 30%	%	0,17	0,146

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

Căn cứ Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam bao gồm các nội dung sau:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập: trong đó ý kiến của kiểm toán viên như sau: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023.

3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023.

4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2023.

5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 như sau:

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Số tiền
1	Tổng Tài sản	Đồng	7.820.604.033.566
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	11.442.698.022.681
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	Đồng	464.862.192.314
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	441.471.552.679

Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán của Công ty Nhiệt điện Hải Phòng được công bố trên website công ty tại địa chỉ: *ndhp.com.vn*

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Tạ Công Hoan

TỜ TRÌNH

Về việc phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng;

Căn cứ Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2023 cụ thể như sau:

DVT: đồng

STT	Nội dung	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023
I	Tổng các nguồn lợi nhuận phân phối: (1)+(2)+(3)	717.471.552.679
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 theo BCTC đã kiểm toán	441.471.552.679
2	Lợi nhuận để lại các năm trước	0
3	Hoàn nhập Quỹ Đầu tư phát triển để chia cổ tức	276.000.000.000
II	Phân phối lợi nhuận: (1)+(2)+(3)+(4)	710.260.769.351
1	Trích quỹ Đầu tư phát triển	111.985.037.929
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động, trong đó:	46.857.579.255
2.1	Quỹ khen thưởng	23.428.789.628
2.2	Quỹ phúc lợi	23.428.789.627
3	Trích quỹ thưởng Người quản lý, Kiểm soát viên	418.152.167
4	Cổ tức bằng tiền mặt: 11,02%	551.000.000.000
	Trong đó:	
	- Đã tạm ứng cổ tức từ lợi nhuận năm 2023 (4%)	200.000.000.000
	- Đã tạm ứng cổ tức từ nguồn hoàn nhập quỹ ĐTPT (5,52%)	276.000.000.000
	- Tỷ lệ cổ tức còn lại chi trả trong năm 2024 (1,5%)	75.000.000.000
III	Lợi nhuận còn lại (I-II)	7.210.783.328

- Về việc trích bổ sung Quỹ Đầu tư phát triển (Quỹ ĐTPT): Trích bổ sung Quỹ ĐTPT 111.985.037.929 đồng (bằng 25,37% lợi nhuận sau thuế năm 2023) để thực hiện cho các dự án đầu tư phát triển trong thời gian tới, trong đó dự kiến nguồn vốn ĐTPT dùng để đầu tư hệ thống nâng cấp hệ thống xử lý khí thải khoảng 577,3 tỷ đồng. Tại 31/12/2023, số dư quỹ đầu tư phát triển của Công ty là 272,5 tỷ đồng, do đó cần bổ sung Quỹ ĐTPT khoảng 305 tỷ đồng. *(Theo báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải NMNĐ Hải Phòng 1&2 do Tư vấn Viện Năng lượng lập, theo Phương án 2 tính TMĐT theo thiết kế lập theo bảng Dự thảo Quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia về bụi, khí thải công nghiệp tháng 9 năm 2023, TMĐT trước thuế của dự án là 2.886,3 tỷ đồng, nguồn vốn đối ứng 20% là 577,3 tỷ đồng).*

- Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ là 558.210.783.328 đồng:

+ Công ty đề nghị chi cổ tức bằng tiền mặt 11,02%, thành tiền 551.000.000.000 đồng, trong đó:

- Công ty đã tạm ứng cổ tức cho các cổ đông tỷ lệ 4% vốn điều lệ (200 tỷ đồng) tại Nghị quyết số 8450/NQ-NĐHP ngày 04/12/2023. Ngày đăng ký cuối cùng 26/12/2023; ngày thanh toán 28/02/2024.
- Công ty đã tạm ứng cổ tức từ nguồn hoàn nhập quỹ ĐTPT tỷ lệ cổ tức là 5,52% vốn điều lệ, thành tiền 276 tỷ đồng. Đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 (nghị quyết số 8999/NQ-NĐHP ngày 25/12/2023). Ngày đăng ký cuối cùng 12/01/2024; ngày thanh toán 26/04/2024.
- Tỷ lệ cổ tức còn lại chi trả trong năm 2024: 1,5% vốn điều lệ, thành tiền 75 tỷ đồng.

+ Lợi nhuận còn lại: 7.210.783.328 đồng.

2. Thủ tục chốt danh sách cổ đông để thực hiện chia cổ tức còn lại của năm 2023 là 1,5% vốn điều lệ (75 tỷ đồng): Đề nghị Đại Hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Tạ Công Hoan

TỜ TRÌNH
V/v Thông qua Kế hoạch Xây dựng cơ bản năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Trên cơ sở kết quả thực hiện đầu tư xây dựng năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng kính trình Đại hội đồng Cổ đông Kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2024 của Công ty với nội dung như sau:

I. Kết quả thực hiện năm 2023

Năm 2023, Công ty có kế hoạch XDCB giải ngân 3,49 tỷ đồng liên quan đến hai Dự án khí thải và Dự án nhà hành chính Hải Phòng 2. Tuy nhiên, do có nhiều yếu tố tác động nên cả hai dự án chưa thực hiện giải ngân được trong năm 2023, cụ thể:

- ✓ Về Dự án khí thải: Công ty đã có biên bản làm việc triển khai họp đồng tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi ngày 30/11/2023 với Viện năng lượng, trong năm 2023 Nhà thầu Viện Năng lượng chưa hoàn thành được báo cáo NCKT. Đối với các hợp đồng lập, thẩm tra BCNCKT chưa thực hiện giải ngân do chưa thực hiện xong.
- ✓ Về Dự án nhà Hành chính Hải Phòng 2: Công ty đã có VB số 7226/NĐHP-NĐDPV ngày 18/10/2023 gửi GENCO2 về việc xin điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng đơn nguyên Nhà hành chính Hải Phòng 2. Ngày 27/03/2024, GENCO có văn bản số 1152/EVNGENCO2-QLĐT XD+TH thông qua đề nghị của Công ty. Do đó, năm 2023 chưa giải ngân theo kế hoạch. Hiện Công ty đang thực hiện các công việc tiếp theo theo chỉ đạo của GENCO2.

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Nội dung	KH giải ngân 2023	Thực hiện 2023	% thực hiện
1	Dự án nhà Hành chính Hải Phòng 2	0,49	0	0%
2	Dự án khí thải	3	0	0%
	Cộng	3,49	0	0%

II. Kế hoạch xây dựng cơ bản năm 2024

1. Mục tiêu chủ yếu năm 2024:

- a) Dự án khí thải:
- Công ty có Quyết định phê duyệt Báo cáo NCKT của Dự án.

- Triển khai lựa chọn, ký hợp đồng và thực hiện các hợp đồng tư vấn (từ khâu lập dự án đầu tư đến lập HSMT, đánh giá HSDT). Dự kiến giải ngân cho các nhà thầu tư vấn khoảng 2,87 tỷ đồng.

b) Dự án nhà Hành chính: Công ty được thông qua Chủ trương đầu tư dự án.


2. Nhu cầu vốn:

Tổng số vốn dự kiến giải ngân cho năm 2024 khoảng 2,87 tỷ đồng, cụ thể:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Nội dung	Giá trị (VNĐ)
1	Vốn cho Dự án nhà Hành chính	0
2	Vốn cho Dự án khí thải	2.876.324.168
	Cộng	2.876.324.168

(Chi tiết như phụ lục kèm theo)

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua./. 

Nơi nhận:

- Như trên (bản giấy);
- HĐQT Công ty;
- TGD Công ty (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, KHVT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 



Tạ Công Hoan

Phụ lục kế hoạch giải ngân XDCB năm 2024
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng

Nguồn vốn: Vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

STT	Hạng mục công trình	Kế hoạch năm 2024
I	Dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải	2.876.324.168
1	Lập báo cáo điều chỉnh dự án đầu tư.	1.312.017.201
2	Thẩm tra báo cáo điều chỉnh dự án đầu tư	538.790.400
3	Thẩm tra dự toán công trình	43.131.364
4	Lập thiết kế kỹ thuật	558.956.280
5	Thẩm tra thiết kế kỹ thuật	37.287.319
6	Lập Thiết kế Bản vẽ thi công	335.373.768
7	Thẩm tra Thiết kế Bản vẽ thi công	14.914.927
8	Lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	35.852.909
II	Dự án nhà Hành chính	0
Tổng cộng vốn dự kiến giải ngân		2.876.324.168

TỜ TRÌNH
V/v Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Quyết định số 3110/QĐ-BCT ngày 30/11/2023 của Bộ Công thương về việc phê duyệt Kế hoạch cung cấp điện và vận hành hệ thống điện quốc gia năm 2024;

Căn cứ văn bản số 930/EVNGENCO2-KH+TH ngày 15/3/2024 của Tổng công ty Phát điện 2 về giao các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 cho Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Căn cứ văn bản số 1783/EVNGENCO2-KH+TH ngày 07/05/2024 của HĐQT Tổng công ty Phát điện 2 về việc thông qua nội dung biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh (KHSXKD) năm 2024 với những nội dung chính như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2023

1. Kết quả thực hiện SXKD năm 2023

Stt	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	Đánh giá (%)
1	Sản lượng điện sản xuất	triệu kWh	7.749,49	7.143,31	92,18
2	Sản lượng điện thương phẩm	triệu kWh	7.030,37	6.485,05	92,24
3	Sản lượng điện Qc	triệu kWh	5.153,60	4.941,96	95,89
4	Tổng Doanh thu	tỷ đồng	13.297,59	11.454,80	86,1
5	Tổng Chi phí	tỷ đồng	12.731,92	10.989,94	86,3
6	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	565,67	464,86	81,9
7	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	537,39	441,47	81,9

2. Cổ tức

Với tổng giá trị lợi nhuận sau thuế năm 2023 đạt 441,472 tỷ đồng, Công ty đề nghị mức chia cổ tức mức 5,5% vốn điều lệ. Tổng cổ tức của năm 2023 bao gồm cả phần cổ tức từ nguồn hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển (5,52%) là 11,02%, thành tiền 551 tỷ đồng.

II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2024

Năm 2024 Công ty có kế hoạch sửa chữa lớn tổ máy số 2 và trung tu tổ máy số 4.

Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh 5 năm 2021-2025. Công ty dự kiến sản lượng phát trong năm 2024 như sau.

1. Về sản lượng

Điện năng sản xuất: 7.740 triệu kWh.

Điện năng thương phẩm: 7.020 triệu kWh.

2. Về chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch
1	Hệ số khả dụng	%	87,54
2	Tỷ lệ điện tự dùng	%	9,3
3	Suất tiêu hao nhiệt tính	kJ/kWh	10.339 (quy về điều kiện thực tế là 10.918)
4	Hệ số đáp ứng	%	94,81
5	Suất sự cố	-	1
6	Suất hao dầu	g/kWh	2,24

3. Tổng hợp doanh thu, chi phí, lợi nhuận

Đơn vị tính: Triệu đồng

Diễn giải	Kế hoạch năm 2024		
	Doanh thu	Giá thành	Lãi lỗ
Tổng cộng	12.278.677	11.884.778	393.899
Sản xuất điện	12.271.913	11.881.454	390.459
Hoạt động tài chính	3.000	0	3.000
Sản xuất khác	3.765	3.324	441

4. Cổ tức

Với kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 393,899 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 374,20 tỷ đồng, Công ty đề xuất kế hoạch chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt là 5% vốn điều lệ, thành tiền là 250 tỷ đồng.

(Chi tiết KHSXKD năm 2024 như phụ lục kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên (bản giấy)¹⁵;
- HĐQT công ty;
- TGD công ty (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, KHVT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Công Hoan

TỜ TRÌNH
**V/v Thông qua nội dung xử lý vấn đề phát sinh ngoài KHSXKD năm 2024 và
trước khi KHSXKD năm 2025 được thông qua**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Tiếp theo tờ trình số 3062/TTr-NĐHP ngày 10/05/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Để đảm bảo hoạt động SXKD của Công ty được thực hiện liên tục giữa 2 kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên cũng như tạo sự chủ động cho HĐQT Công ty quyết định các nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện KHSXKD năm 2024, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ thông qua nội dung như sau:

“ĐHĐCĐ thông qua Kế hoạch SXKD năm 2024 của HND, đồng thời giao HĐQT Công ty tổ chức triển khai thực hiện và quyết định các vấn đề, nội dung phát sinh ngoài KHSXKD đã được ĐHĐCĐ năm 2024 thông qua hoặc các vấn đề, nội dung cấp bách cần triển khai thực hiện trước khi ĐHĐCĐ thường niên thông qua KHSXKD của năm 2025 và phải báo cáo ĐHĐCĐ ở kỳ họp gần nhất”.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên (bản giấy);
- HĐQT công ty;
- TGD công ty (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, KHVT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Công Hoan

BÁO CÁO

**HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG
HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

PHẦN THỨ NHẤT

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT bao gồm 07 thành viên (từ sau Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2022 ngày 24/6/2022) như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1.	Ông Tạ Công Hoan	Chủ tịch HĐQT	Người đại diện của EVNGENCO2
2.	Ông Dương Sơn Bá	TV HĐQT, TGD	Người đại diện của EVNGENCO2
3.	Ông Lê Minh Tuấn	TV HĐQT	Người đại diện của EVNGENCO2
4.	Ông Nguyễn Xuân Đăng	TV HĐQT	Người đại diện của EVNGENCO2
5.	Ông Lê Văn Chính	TV HĐQT	Người đại diện của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại
6.	Ông Nghiêm Xuân Chiến	TV HĐQT	Người đại diện của Công ty Điện lực Vinacomin
7.	Ông Chu Thế Hoàng	TV HĐQT	Người đại diện của SCIC

2. Ban hành Nghị quyết, Quyết định/văn bản:

Năm 2023, HĐQT tổ chức họp 05 phiên, các phiên họp đều được tổ chức với số lượng Thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung họp đã được thảo luận và biểu quyết thông qua.

Năm 2023, HĐQT tổ chức lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết và Quyết định/văn bản như sau:

Đơn vị tính: Lần

Năm	Xin ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản	Nghị quyết	Quyết định/văn bản chỉ đạo	Ghi chú
2023	128	257	652	

3. Công tác kiểm tra:

Hội đồng quản trị thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra quá trình hoạt động, thực hiện của Công ty:

- Thành lập các tổ thẩm tra công tác quyết toán sửa chữa lớn để kiểm tra hồ sơ, kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác sửa chữa lớn của Công ty.
- Kiểm tra, đôn đốc Công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường, Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua tại các phiên họp định kỳ, bất thường, Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua tại các nội dung xin ý kiến HĐQT bằng văn bản và các văn bản chỉ đạo của HĐQT.
- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc Công ty thực hiện khắc phục các khiếm khuyết, tồn tại theo yêu cầu của Ban kiểm soát, Đoàn kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan quản lý cấp trên qua các đợt kiểm tra định kỳ, đợt xuất hàng năm.
- Thẩm định dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu tất cả các gói thầu; thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo phân cấp.

4. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Cổ đông:

4.1 Công tác sản xuất kinh doanh:

- Sản lượng, doanh thu: Sản lượng điện sản xuất đạt 92,18% so với kế hoạch Đại hội đồng Cổ đông giao. Lợi nhuận sau thuế đạt 82,15% so với kế hoạch.
- Các chỉ tiêu tài chính tổng hợp: Các chỉ tiêu về tài chính đều đạt.

4.2 Công tác sửa chữa lớn:

Công tác sửa chữa lớn năm 2023 cơ bản hoàn thành kế hoạch đại tu tổ máy số 1 và trung tu tổ máy số 3. Sau sửa chữa các chỉ tiêu đều tốt lên và vận hành ổn định. Có tiết kiệm trong công tác sửa chữa. Chuẩn bị tốt kế hoạch đại tu năm 2024, đồng thời đã duyệt danh mục sửa chữa lớn năm 2025.

4.3 Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

- Bám sát văn bản hướng dẫn của nhà nước để thực hiện Dự án Nâng cấp cải tạo hệ thống khí thải nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 1&2. Triển khai thực hiện cơ bản hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi của Dự án.

- Xây dựng đơn nguyên nhà hành chính: tổ chức rà soát, điều chỉnh chủ trương đầu tư cũng như hiệu chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đáp ứng yêu cầu đảm bảo liên kết liên thông và đi lại thuận lợi giữa nhà hành chính NMNĐ Hải Phòng 1 hiện hữu và nhà hành chính NMNĐ Hải Phòng 2; Diện tích, công năng và các tiện ích khác phục vụ cho cán bộ công nhân viên đáp ứng được nhu cầu hiện tại và định hướng phát triển của Công ty và địa phương trong tương lai.

4.4 Công tác Chuyển đổi số và thực hiện các đề án 4.0:

- Hoàn thành các nội dung chuyển đổi số theo kế hoạch của EVN/EVNGENCO2 giao trong năm trên các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, quản trị nội bộ.

- Các đề tài Công ty đăng ký đến nay đã cơ bản hoàn thành. Ngoại trừ chương trình số hóa than online và các giải pháp chuyển đổi số do tư vấn Vietster lập đang trong quá trình xem xét, đánh giá trước khi phê duyệt.

- Các giải pháp về đề tài, chương trình hoàn thành đã phát huy hiệu quả.

4.5 Công tác chăm lo đời sống cán bộ công nhân viên năm 2023:

Đời sống vật chất tinh thần, thu nhập, chế độ chính sách của người lao động trong Công ty tiếp tục được bảo đảm.

4.6 Công tác VS-AT, bảo vệ môi trường, PCCC và PCTT&TKCN:

Chấp hành tốt các quy định của Pháp luật và của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về công tác ATVSLĐ, bảo vệ môi trường, PCCC&CNCH và PCTT&TKCN; Không để xảy ra tai nạn lao động, sự cố về môi trường; sự cố cháy nổ.

II. Kết quả giám sát của HĐQT về hoạt động của Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác

Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý đã:

- Chỉ đạo, điều hành bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh được Cổ đông giao, bám sát chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ Điều lệ, các quy định của Công ty và pháp luật.

- Ban Tổng Giám đốc đã phân công phụ trách cụ thể cho từng thành viên. Từng thành viên chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc lĩnh vực được phân công.

- Quan tâm đến công tác an toàn vệ sinh, môi trường; đời sống vật chất, tinh thần người lao động, an sinh xã hội, phúc lợi xã hội.

III. Giao dịch và khoản lợi ích của HĐQT, Tổng Giám đốc và Ban KS

a) Thù lao của thành viên HĐQT, BKS, TGD của Công ty: Chi tiết như phụ lục kèm theo.

- b) Giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ: Không.
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không.

IV. Nhận xét, đánh giá, nguyên nhân:

1. Ưu điểm:

Trong quá trình lãnh đạo chỉ đạo, HĐQT Công ty đã bám sát nguyên tắc tập trung dân chủ, nghị quyết Đại hội Cổ đông, Điều lệ, qui chế nội bộ và qui định của Pháp luật để quản lý, quyết định, thông qua và chỉ đạo các hoạt động của Công ty.

2. Tồn tại:

- Một số chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật chưa đảm bảo như hệ số đáp ứng.
- Mua sắm vật tư phục vụ công tác sửa chữa thường xuyên thực hiện chậm. Nhiều gói thầu mua sắm vật tư bị hủy thầu và đấu thầu lại mất nhiều thời gian.
- Mua sắm vật tư tiêu hao, nhiên liệu phục vụ sản xuất chưa đáp ứng yêu cầu.

PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

Hội đồng quản trị tiếp tục phối hợp, chỉ đạo Công ty một số nhiệm vụ chính, cụ thể:

I. Thuận lợi, khó khăn:

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Cổ đông chi phối EVNGENCO2.
- Góp ý, tham gia ý kiến tích cực, sâu sát của các thành viên HĐQT là Người đại diện phần vốn của các đơn vị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Phả Lại, Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước, Tổng Công ty Điện lực TKV – CTCP.
- Cơ bản trả hết nợ vay.

2. Khó khăn:

- Thiết bị nhà máy đã vận hành trên 10 năm nên tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây sự cố.
- Nguồn cung cấp nguyên liệu than phục vụ sản xuất thiếu hụt và giá than tăng cao.
- Thị trường vật tư, thiết bị phục vụ thay thế, sửa chữa có xu hướng tăng.
- Phương thức huy động công suất các Nhà máy Nhiệt điện khu vực phía Bắc thay đổi liên tục, giá thị trường điện diễn biến thay đổi mạnh khó dự báo.
- Thách thức về vấn đề bảo vệ môi trường đòi hỏi ngày một tốt hơn.

II. Phương hướng, nhiệm vụ:

1. Ban hành Nghị quyết:

- HĐQT bám sát, tuân thủ qui định của Pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết/Quyết định do Đại hội đồng Cổ đông, cổ đông chi phối và các hoạt động của Công ty đề

ban hành nghị quyết, quyết định, văn bản chỉ đạo... để giải quyết kịp thời các tờ trình, đề xuất, kiến nghị của Công ty.

- Chỉ đạo Công ty thường xuyên cập nhật, sửa đổi, ban hành mới qui định, qui chế, qui trình... để phục vụ công tác quản lý, điều hành.

2. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về các mặt hoạt động của Công ty; kiểm tra, giám sát tuân thủ nghị quyết Cổ đông, HĐQT trên các lĩnh vực sản xuất, vận hành, sửa chữa, tài chính, tổ chức, lao động, an toàn, phòng chống tham nhũng...

- HĐQT thường xuyên trao đổi công việc, chỉ đạo điều hành Công ty thông qua các cuộc họp HĐQT có sự tham gia của Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

- Thường xuyên tham gia cùng Ban điều hành tại các cuộc họp giao ban tuần, tháng và có chỉ đạo kịp thời.

3. Công tác sản xuất kinh doanh:

Đảm bảo mục tiêu sản lượng, cổ tức... do Đại hội cổ đông thông qua. Theo đó tập trung chỉ đạo:

- Duy trì, nâng cao chất lượng, hệ số khả dụng máy móc thiết bị, nguồn nhân lực để vận hành các tổ máy, bảo đảm vận hành an toàn, bảo vệ môi trường; bảo đảm các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, các chỉ tiêu tài chính.

- Chủ động làm việc với các Nhà sản xuất thiết bị chính hãng đã cung cấp thiết bị cho nhà máy để lập kế hoạch khảo sát, đánh giá chi tiết tình trạng kỹ thuật của các hệ thống thiết bị để nâng cao độ tin cậy, hiệu quả vận hành, giảm suất hao nhiệt, khôi phục công suất, hiệu suất các tổ máy.

- Chủ động làm việc với các đơn vị cấp than để đảm bảo nguồn than đáp ứng sản xuất.

- Đảm bảo vật tư tiêu hao, vật tư sửa chữa.

- Tham gia có hiệu quả trong thị trường phát điện cạnh tranh.

4. Sửa chữa lớn

- Thực hiện đúng kế hoạch đại tu, sửa chữa lớn năm 2023 và chuẩn bị kế hoạch sửa chữa lớn 2024.

- Tuân thủ các quy định về công tác sửa chữa lớn của EVN/EVNGENCO2 và các quy định hiện hành. Đảm bảo thiết bị sau đại tu tăng hiệu suất, ổn định, tin cậy. Tiết kiệm chi phí.

5. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- Tập trung, khẩn trương hoàn thành Báo cáo NCKT Dự án nâng cấp, cải tạo hệ thống xử lý khí thải nhà máy Nhiệt điện Hải Phòng 1&2.

- Đẩy mạnh tiến độ xây dựng thêm đơn nguyên nhà hành chính.

Tạ Công Hoan

PHỤ LỤC:
QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO CỦA THÀNH VIÊN HĐQT, BKS, BAN TGD, KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY NĂM 2023

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tháng làm việc	Mức tiền lương/thù lao bình quân thực hiện (đồng/tháng)	Tiền lương, thù lao (đồng)		
					Quỹ tiền lương	Quỹ thù lao	Cộng
I	Người quản lý chuyên trách				4.439.094.000		5.122.955.000
1	Tạ Công Hoan	Chủ tịch HĐQT	12	44.113.000	529.356.000		612.605.000
2	Dương Sơn Bá	Tổng Giám đốc	12	42.479.000	509.748.000		585.554.000
3	Lê Anh Tân	Phó Tổng Giám đốc	12	37.578.000	450.936.000		521.214.000
4	Nguyễn Minh Thành	Phó Tổng Giám đốc	12	37.578.000	450.936.000		520.044.000
5	Trần Xuân Trường	Phó Tổng Giám đốc	12	37.578.000	450.936.000		519.300.000
6	Lê Minh Tuấn	TV HĐQT chuyên trách	12	37.578.000	450.936.000		523.021.000
7	Nguyễn Xuân Đặng	TV HĐQT chuyên trách	12	37.578.000	450.936.000		519.300.000
8	Phạm Thị Dung	Trưởng Ban kiểm soát	12	39.212.000	470.544.000		538.908.000
9	Vũ Quang Huy	TV BKS chuyên trách	7	37.578.000	263.046.000		302.925.000
10	Phạm Quốc Toàn	Kế toán trưởng	12	34.310.000	411.720.000		480.084.000
II	Người quản lý không chuyên trách					578.732.000	578.732.000
1	Nghiêm Xuân Chiến	Thành viên HĐQT	12	7.516.000		90.192.000	90.192.000
2	Lê Văn Chính	Thành viên HĐQT	12	7.516.000		90.192.000	90.192.000
3	Chu Thế Hoàng	Thành viên HĐQT	12	7.516.000		90.192.000	90.192.000

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tháng làm việc	Mức tiền lương/thù lao bình quân thực hiện (đồng/tháng)	Tiền lương, thù lao (đồng)		
					Quỹ tiền lương	Quỹ thù lao	Cộng
4	Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên BKS	12	7.516.000		90.192.000	90.192.000
5	Trương Văn Thời	Thành viên BKS	4,57	7.516.000		34.348.000	34.348.000
6	Trần Minh Tâm	Thành viên BKS	7,43	7.516.000		55.844.000	55.844.000
7	Lê Thị Thủy	Thành viên BKS	12	7.516.000		90.192.000	90.192.000
8	Vũ Quang Huy	Thành viên BKS	5	7.516.000		37.580.000	37.580.000
	Cộng				4.439.094.000	578.732.000	5.701.687.000

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng

Căn cứ Luật doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng;

Căn cứ quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát, thay mặt Ban kiểm soát tôi xin Báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của ban kiểm soát như sau:

I. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023, báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

1. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

a) Thực hiện kế hoạch sản lượng

Sản lượng điện sản xuất năm 2023 của Công ty là 7.143,31 triệu kWh đạt 92,18% kế hoạch sản lượng điện năm do ĐHĐCĐ giao, so cùng kỳ năm trước đạt 106,3%. Sản lượng điện thương phẩm là 6.485,05 triệu Kwh, đạt 92,24% so với kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm trước đạt 106,49%, cụ thể như sau:

Nhà máy	Kế hoạch năm 2023 (Triệu kWh)		Thực hiện năm 2023 (Triệu Kwh)		Thực hiện năm 2022 (Triệu kWh)		So sánh năm 2023/ KH năm 2023		So sánh TH năm 2023/ năm 2022	
	Điện năng sản xuất	Điện năng thương phẩm	Điện năng sản xuất	Điện năng thương phẩm	Điện năng sản xuất	Điện năng thương phẩm	Điện năng sản xuất	Điện năng thương phẩm	Điện năng sản xuất	Điện năng thương phẩm
Hải Phòng 1	3.762,56	3.410,52	3.218,40	2.909,66	3.394,52	3.066,15	85,54%	85,31%	94,8%	94,9%
Hải Phòng 2	3.986,92	3.619,84	3.924,91	3.575,39	3.323,71	3.031,12	98,44%	98,77%	118,1%	118,0%
TỔNG CỘNG	7.749,48	7.030,36	7.143,31	6.485,05	6.718,23	6.097,27	92,18%	92,24%	106,3%	106,4%

Sản lượng điện trong năm không đạt so với kế hoạch chủ yếu do: một số thời điểm nhu cầu huy động của hệ thống thấp, một số tháng đầu năm mức than dự trữ thấp buộc nhà máy phải giảm tải, phát công suất thấp để duy trì khả năng vận hành cho các tổ máy.

b) Kết quả kinh doanh năm 2023

Kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2023 so với kế hoạch cụ thể như sau:

Nội dung	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Thực hiện năm 2022	So sánh năm 2023/ KH năm 2023	So sánh TH năm 2023/ năm 2022
1/ Doanh thu	13.297.590	11.454.800	10.566.591	86,1%	108,41%
- Doanh thu sản xuất điện:	13.290.825	11.442.698	10.511.191	86%	108,86%
- Doanh thu hoạt động tài chính:	3.000	7.851	23.615	262%	33,24%
- Hoạt động khác:	3.765	4.251	31.785	113%	13,37%
2/ Chi phí	12.731.918	10.989.938	9.990.988	86%	110,00%
- Chi phí sản xuất điện:	12.728.594	10.986.489	9.985.253	86%	110,03%
- Chi phí hoạt động tài chính :		-	0		0,00%
- Chi phí khác:	3.324	3.449	5.735	104%	60,14%
3/ Lợi nhuận trước thuế = (1) - (2)	565.672	464.862	575.603	82,2%	80,76%
Thuế TNDN	28.284	23.391	28.810	82,7%	81,19%
4/ Lợi nhuận sau thuế và CLTG	537.388	441.472	546.793	82,2%	80,74%

Năm 2023 Công ty đạt lợi nhuận trước thuế là 464,86 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 82,18% kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông giao. Lợi nhuận không đạt kế hoạch do sản lượng không đạt so với kế hoạch, doanh thu và chi phí đều giảm, tốc độ giảm của doanh thu cao hơn tốc độ giảm của chi phí, do đó lợi nhuận giảm. So với cùng kỳ năm trước lợi nhuận giảm 110,7 tỷ đồng, bằng 80,76 % cùng kỳ. Lợi nhuận giảm chủ yếu do sản lượng hợp đồng (Qc) giao thấp hơn so với cùng kỳ khoảng 378,7 triệu kWh. Lợi nhuận sau thuế là 441,47 tỷ đồng đạt 82,15% kế hoạch năm và bằng 80,74% so với cùng kỳ năm trước.

c) Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật năm 2023

Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật Công ty thực hiện hầu hết đạt theo kế hoạch giao. Tuy nhiên, chỉ tiêu Suất hao nhiệt trong năm 2023 giá trị thực hiện là 11.138 kJ/kWh (chưa quy đổi về điều kiện tiêu chuẩn), cao hơn kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (giá trị kế hoạch 10.918 kJ/kWh).

2. Công tác QLDA đầu tư xây dựng

- Tình hình triển khai dự án: Công ty đang thực hiện các bước để triển khai Dự án nâng cấp hệ thống xử lý khí thải NMNĐ Hải Phòng 1&2; Dự án xây dựng đơn nguyên nhà hành chính tại NMNĐ Hải Phòng 2 và các dự án chuyển đổi số và thực hiện đề tài 4.0. Tuy nhiên, các dự án này triển khai còn chậm.

- Thực hiện giải ngân dự án Đầu tư xây dựng cơ bản: Kế hoạch và thực hiện giải ngân vốn đầu tư trong năm 2023 như sau:

DVT: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So sánh TH/KH (%)
I	Nâng cấp hệ thống xử lý khí thải	3,052	0	0%
II	Đầu tư xây dựng đơn nguyên nhà hành chính HP2	0,439	0	0%
	Tổng cộng	3,491	0	

Tổng giá trị thực hiện các dự án được ĐHĐCĐ năm 2023 phê duyệt là 3,49 tỷ đồng. Tính đến 31/12/2023, Công ty chưa thực hiện giải ngân cho dự án XD CB trong năm. Đề nghị Công ty có phương án, triển khai dự án, đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện các dự án XD CB, đặc biệt Dự án Nâng cấp hệ thống xử lý khí thải để đảm bảo các quy chuẩn về môi trường.

3. Thẩm tra Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

Ban kiểm soát thực hiện thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam. Theo đánh giá của Ban kiểm soát: BCTC cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính

Một số chỉ tiêu Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 được phản ánh cụ thể như sau:

a) Chỉ tiêu bảng cân đối kế toán

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Tại ngày 01/01/2023	Tại ngày 31/12/2023
I. Tài sản ngắn hạn	100-BCĐKT	3.346.174	3.845.778
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110-BCĐKT	515.645	18.461
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120-BCĐKT	100.000	20.000
3. Các khoản phải thu	130-BCĐKT	2.314.442	2.909.011
4. Hàng tồn kho	140-BCĐKT	404.974	830.842
5. Tài sản ngắn hạn khác	150-BCĐKT	11.114	67.463
II. Tài sản dài hạn	200-BCĐKT	4.874.619	3.974.826
1. Các khoản phải thu dài hạn	210-BCĐKT	-	-
2. Tài sản cố định	220-BCĐKT	4.615.202	3.707.543
- Tài sản cố định hữu hình	221-BCĐKT	4.605.012	3.699.781
- Tài sản cố định vô hình	227-BCĐKT	10.190	7.762
3. Bất động sản đầu tư	230-BCĐKT	-	-
4. Tài sản dở dang dài hạn	240-BCĐKT	41.295	60.753
5. Đầu tư tài chính dài hạn	250-BCĐKT	500	500
6. Tài sản dài hạn khác	260-BCĐKT	217.621	206.030
TỔNG TÀI SẢN		8.220.793	7.820.604
III. Nợ phải trả	300-BCĐKT	1.903.240	1.808.065
1. Nợ ngắn hạn	310-BCĐKT	1.501.073	1.800.075
2. Nợ dài hạn	330-BCĐKT	402.166	7.989
IV. Nguồn vốn chủ sở hữu	400-BCĐKT	6.317.553	6.012.539
1. Vốn chủ sở hữu	410-BCĐKT	6.317.553	6.012.539
Trong đó: -Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411-BCĐKT	5.000.000	5.000.000
- Thặng dư vốn cổ phần	412-BCĐKT	196.653	196.653
- Vốn khác của Chủ sở hữu	414-BCĐKT	16.549	25.892
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417-BCĐKT	-	-
- Quỹ đầu tư phát triển	418-BCĐKT	557.558	272.523
- Lợi nhuận chưa phân phối	421-BCĐKT	546.793	517.472
TỔNG NGUỒN VỐN		8.220.793	7.820.604

Căn cứ vào bảng cân đối kế toán, tài sản ngắn hạn của Công ty tại ngày 31/12/2023 tăng 499,6 tỷ đồng so với đầu năm chủ yếu do các khoản phải thu ngắn hạn tăng 594,6 tỷ đồng (số dư các khoản phải thu tiền bán điện từ EVN tăng 589,9 tỷ đồng); Hàng tồn kho tăng 425,9 tỷ đồng chủ yếu là do tăng dự trữ than tồn kho; tài sản ngắn hạn khác tăng 56,3 tỷ đồng trong khi Tiền và tương đương tiền giảm 497,2 tỷ đồng; Đầu tư tài chính ngắn hạn giảm 80 tỷ đồng do Công ty tất toán tiền gửi ngân hàng thanh toán nhiên liệu phục vụ sản xuất.

Tài sản dài hạn của Công ty giảm so với đầu năm 899,8 tỷ đồng chủ yếu do trích khấu hao Tài sản cố định 907,7 tỷ đồng trong năm.

Nợ phải trả của Công ty tại ngày 31/12/2023 giảm 95,2 tỷ đồng so với đầu năm trong đó Nợ dài hạn giảm 394,2 tỷ đồng do đã trả nợ gốc vay dài hạn, Nợ ngắn hạn tăng 299 tỷ đồng do Phải trả người bán tăng so với đầu kỳ 496,2 tỷ đồng; phải trả ngắn hạn khác tăng 201,8 tỷ đồng trong khi Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm 381 tỷ đồng.

Vốn Chủ sở hữu của giảm 305 tỷ đồng so với đầu năm do lợi nhuận chưa phân phối giảm 29 tỷ đồng và Quỹ đầu tư phát triển giảm 285 tỷ đồng (do hoàn nhập về lợi nhuận chưa phân phối để trả cổ tức cho các cổ đông và chi đầu tư tài sản cố định trong năm).

b) Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính năm 2023

Các chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2023 của Công ty so với cùng kỳ cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Tại ngày	Tại ngày
		31/12/2022	31/12/2023
1.Các chỉ tiêu về tình hình và khả năng thanh toán			
1.1.Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	2,23	2,14
1.2.Khả năng thanh toán nhanh	lần	1,96	1,67
1.3.Khả năng thanh toán tức thời	lần	0,34	0,01
2.Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn và tài sản			
2.1.Nợ phải trả trên tổng tài sản	%	23,15	23,12
2.2.Nguồn vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn	%	76,85	76,88
2.3.Nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu	lần	0,30	0,30
2.4.Tài sản lưu động trên tổng tài sản	%	40,70	49,17
2.5.Tài sản cố định trên tổng tài sản	%	59,30	50,83
3.Các chỉ tiêu về lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn			
3.1.Hệ số sinh lợi của doanh thu	%	5,20	3,86
3.2.Hệ số sinh lợi của tài sản (ROA)	%	6,46	5,50
3.3.Hệ số sinh lợi vốn chủ sở hữu (ROE)	%	8,72	7,16

Căn cứ vào các chỉ tiêu tài chính tại ngày 31/12/2023 cho thấy tình hình tài chính của Công ty giữ được sự ổn định, Cụ thể:

Các chỉ tiêu về tình hình khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty vẫn ổn định, khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh >1. Tuy nhiên, khả năng thanh toán tức thời giảm do dòng tiền của Công ty thời điểm cuối Quý 4 tương đối khó khăn so với cùng kỳ.

Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn và tài sản: Chỉ tiêu nợ phải trả trên tổng tài sản giảm từ 23,15% xuống 23,12%; Các chỉ tiêu Nguồn vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn tăng từ 76,85% lên 76,88%.

Các chỉ tiêu về lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn so với cùng kỳ: Hệ số sinh lợi của Doanh thu giảm từ 5,20% xuống 3,86%; Hệ số sinh lợi của tài sản giảm từ 6,46% xuống 5,50% (giảm 1,34%) nguyên nhân do lợi nhuận sau thuế năm 2023 giảm so với năm 2022 là 105,3 tỷ đồng; Hệ số sinh lợi vốn chủ sở hữu giảm từ 8,72% xuống 7,16% (giảm 1,56%) nguyên nhân do lợi nhuận sau thuế năm 2023 giảm so với năm 2022 là 105,3 tỷ đồng.

Đánh giá chung: tại ngày 31/12/2023, các chỉ tiêu tài chính của Công ty không có dấu hiệu mất an toàn tài chính. Tuy nhiên, các chỉ tiêu về suất sinh lợi đều giảm. Công ty cần tìm các biện pháp để đảm bảo an toàn và duy trì tăng trưởng ổn định.

4. Tình hình đầu tư tài chính ngắn hạn, dài hạn

Tại ngày 31/12/2023, Công ty có khoản đầu tư tài chính như sau:

Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc 6 tháng 20 tỷ đồng.

Công ty có khoản đầu tư tài chính 50.000 cổ phiếu của Công ty CP Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc tương ứng giá trị 500 triệu đồng. Trong năm 2023, Công ty ghi nhận doanh thu tài chính 27,5 triệu đồng do Công ty CP Dịch vụ sửa chữa Nhiệt điện Miền Bắc phân phối lợi nhuận năm 2022 để chi trả cổ tức (tỷ lệ cổ tức 5,5%)

5. Công tác tham gia thị trường chứng khoán

Cổ phiếu của Công ty đang được giao dịch trên thị trường chứng khoán chưa niêm yết của Công ty đại chúng (Upcom) tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là HND.

6. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị

Năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 05 phiên họp. Các phiên họp được tổ chức với số lượng Thành viên HĐQT tham gia theo quy định, các nội dung họp đã được thảo luận và biểu quyết thông qua.

Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 đã gửi 128 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản tới các thành viên HĐQT để giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty. HĐQT đã ban hành 257 Nghị quyết, các nội dung của Nghị quyết ban hành cơ bản đáp ứng việc chỉ đạo hoạt động của Công ty theo đúng Nghị quyết do Đại hội đồng Cổ đông giao.

Các thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp theo quy định, nội dung cuộc họp được các thành viên thảo luận cụ thể, thống nhất trước khi biểu quyết.

HĐQT sử dụng bộ máy tham mưu giúp việc của Công ty nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty tuân thủ theo điều lệ, quy chế quản lý nội bộ và các quy định của Pháp luật.

Tham gia các cuộc họp giao ban tuần, tháng, theo dõi và chỉ đạo kịp thời công tác sản xuất kinh doanh với ban điều hành.

6. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của Ban Tổng Giám đốc

Trong quá trình điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Ban tổng giám đốc chỉ đạo điều hành bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được cổ đông giao, bám sát chỉ đạo của HĐQT, đưa ra các giải pháp và đề xuất kiến nghị với

HĐQT về các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Công ty nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Ban tổng giám đốc phân công nhiệm vụ cho các thành viên, từng thành viên chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc lĩnh vực được phân công.

Trên cơ sở Nghị quyết đại hội đồng cổ đông và HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động SXKD của Công ty năm 2023 theo nội dung của Nghị quyết giao. Tuy nhiên, năm 2023 sản lượng điện phát không đạt so với kế hoạch, sản lượng Qc cũng giảm do A0 giao sản lượng theo dự kiến hàng tháng thấp hơn so với dự kiến đầu năm và giá thị trường điện không cao như kỳ vọng. Bên cạnh đó, tỷ giá đồng USD thời điểm cuối kỳ tăng so với đầu kỳ dẫn đến Công ty phát sinh lỗ CLTG (26,3 tỷ đồng) đã làm ảnh hưởng đến việc hoàn thành kế hoạch chỉ tiêu sản lượng và lợi nhuận.

Kết quả SXKD như sau: Sản lượng điện sản xuất là 7.143,31 triệu kWh đạt 92,18% kế hoạch sản lượng điện năm. Sản lượng điện thương phẩm là 6.485,05 triệu Kwh, đạt 92,24% so với kế hoạch năm. Lợi nhuận trước thuế là 464,86 tỷ đồng đạt 82,2% kế hoạch năm, lợi nhuận sau thuế là 441,47 tỷ đồng đạt 82,2% kế hoạch năm

7. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát là phối hợp và theo điều lệ của Công ty, luôn đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật và của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng, vì lợi ích chung của Công ty và của các cổ đông, đảm bảo tính độc lập, thường xuyên.

Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc luôn hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; mời Ban kiểm soát tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng và các cuộc họp khác có liên quan đến hoạt động SXKD và ĐTXD của Công ty.

Ban kiểm soát được cung cấp tài liệu để thực hiện công tác kiểm soát theo quy định của Điều lệ Công ty.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của ban kiểm soát.

1. Cơ cấu thành viên ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty trong năm 2023 có 5 thành viên, nhân sự của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

Bà Phạm Thị Dung	Trưởng Ban
Ông Vũ Quang Huy	Thành viên
Bà Lê Thị Thủy	Thành viên
Ông Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên

Ông Trần Minh Tâm

Thành viên (Từ ngày 18/5/2023)

Ông Trương Văn Thời

Thành viên (Đến ngày 18/5/2023)

2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm

Thực hiện kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua, Ban kiểm soát luôn tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật cũng như các quy định của Công ty.

Định kỳ, Ban kiểm soát tổ chức họp, kiểm soát trực tiếp tại Công ty. Các cuộc họp có sự tham gia của các thành viên theo quy định. Kết thúc các cuộc họp, kiểm soát, ban kiểm soát lập biên bản ghi nhận kết quả làm việc cũng như các đề xuất, kiến nghị gửi HĐQT, ban điều hành.

Ngoài ra, các thành viên ban kiểm soát thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua các phương tiện email, điện thoại để các hoạt động được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả cao nhất. Năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc cụ thể như sau:

- Lập báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023, báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023;
- Trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
- Tổ chức các cuộc họp Ban kiểm soát định kỳ để đánh giá các hoạt động của Công ty bao gồm: hoạt động của Hội đồng quản trị, ban điều hành; thẩm tra báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cả năm, có các ý kiến nhận xét và kiến nghị đối với Công ty về tình hình SXKD và các hoạt động khác;
- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty một cách độc lập khách quan;
- Xem xét việc ban hành, thực hiện các quy chế, quy định ban hành nội bộ trong công tác quản lý và điều hành Công ty;
- Phối hợp đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán giữa kỳ và kết thúc năm;
- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban tuần, tháng các cuộc họp khác có liên quan đến hoạt động SXKD và ĐTXD. Tại cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đối với Lãnh đạo Công ty để chỉ đạo các hoạt động đảm bảo lợi ích cho Công ty cũng như lợi ích của Cổ đông.

3. Thù lao, chi phí của Ban kiểm soát năm 2023.

- Thù lao của BKS: Công ty thực hiện chi trả thù lao năm 2023 cho Ban kiểm soát theo kế hoạch thù lao ĐHĐCĐ thông qua.

- Chi phí Ban kiểm soát: Trong năm 2023 không phát sinh chi phí dùng riêng cho Ban kiểm soát.

4. Nhận xét và kiến nghị của Ban kiểm soát

a) Thực hiện kế hoạch SXKD

- Về mặt sản lượng điện và lợi nhuận trong năm của Công ty không đạt so với kế hoạch giao do nhiều nguyên nhân (sản lượng điện phát không đạt so với kế hoạch, sản lượng Qc cũng giảm do A0 giao sản lượng theo dự kiến hàng tháng thấp hơn so với dự kiến đầu năm và giá thị trường điện không cao như kỳ vọng. Bên cạnh đó tỷ giá đồng USD thời điểm cuối kỳ tăng so với đầu kỳ dẫn đến Công ty phát sinh lỗ CLTG). Công ty cần có giải pháp chủ động nguồn cung cấp than để đảm bảo đủ than cho phát điện, tăng cường công tác quản lý kỹ thuật, quản trị hiệu quả suất hao nhiệt ... nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật: Đối với chỉ tiêu Suất hao nhiệt không đạt, Công ty cần tăng cường công tác quản lý kỹ thuật; giám sát chặt chẽ chất lượng than trong quá trình giao nhận theo hợp đồng, chất lượng công tác sửa chữa bảo dưỡng thiết bị, đảm bảo các tổ máy vận hành an toàn, tin cậy với hiệu suất cao, mang lại lợi nhuận cao nhất cho Công ty; Xây dựng đề án tổng thể về cải tạo, nâng cấp các thiết bị dây chuyền Nhà máy nhiệt điện Hải Phòng 1 và 2 nhằm mục tiêu không xảy ra sự cố chủ quan, sự cố lặp lại, không suy giảm công suất, giảm suất hao nhiệt, điện tự dùng và nâng cao độ tin cậy cho các tổ máy.

b) Công tác tài chính kế toán

- Tại 31/12/2023 số dư khoản phải thu ngắn hạn cuối kỳ tăng so với đầu kỳ trong đó chủ yếu khoản phải thu tiền bán điện cho Công ty mua bán điện (EPTC) thuộc tập đoàn điện lực Việt Nam. Đề nghị Công ty đẩy nhanh công tác thu hồi công nợ, đảm bảo dòng tiền nhằm đáp ứng kịp thời và chủ động hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Đến thời điểm 31/12/2023 các công trình xây dựng cơ bản dở dang (xây dựng nhà hành chính HP2; Nâng cấp hệ thống xử lý khí thải; Nâng cấp hệ thống SCADA; Lắp đặt hệ thống giám sát cảnh báo sớm, hệ thống nâng cấp hệ thống quan trắc tự động, liên tục môi trường khí thải, nước thải và lắp mới hệ thống giám sát nước thô; Hệ thống AGC) với tổng giá trị là 27.985.512.985 đồng, chưa có sự thay đổi so với đầu kỳ. Việc chậm đưa các công trình xây dựng cơ bản dở dang vào hoạt động sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả sử dụng vốn, chậm thu hồi vốn đầu tư. Công ty cần đánh giá khả năng thực

hiện dự án, điều chỉnh tiến độ dự án (nếu có thay đổi so với phê duyệt ban đầu), có kế hoạch thi công đưa công trình vào sử dụng để thu hồi vốn đầu tư.

c) Công tác sửa chữa, bảo dưỡng.

- Công tác sửa chữa lớn:

Công tác SCL năm 2023: Năm 2023 Công ty thực hiện SCL các tổ máy gồm: Trung tu Tổ máy số 3 (từ 02-31/8/2023) và Đại tu Tổ máy số 1 (từ 23/9-22/11/2023). Nhìn chung, tiến độ thực hiện SCL đã được Công ty tuân thủ theo kế hoạch đã được phê duyệt. Tuy nhiên, công tác cung ứng VTTB cho các công trình SCL còn chậm nên có thể ảnh hưởng đến chất lượng công tác đại tu theo phương án kỹ thuật đã được phê duyệt. Đề nghị Công ty rà soát lại hiện trạng các thiết bị, tăng cường công tác sửa chữa bảo dưỡng, tận dụng tối đa phương thức vận hành, thời gian ngừng sửa chữa theo kế hoạch để thay thế vật tư, thiết bị cho các tổ máy.

Công tác SCL năm 2024: Hiện tại, Kế hoạch LCNT các gói thầu sửa chữa lớn chưa được phê duyệt ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ kế hoạch sửa chữa lớn. Ban kiểm soát đề nghị Công ty đẩy nhanh tiến độ các khâu trong quá trình SCL 2024, đảm bảo việc lựa chọn nhà thầu cung ứng VTTB, sửa chữa đáp ứng tiến độ SCL. Kiểm soát chặt chẽ chất lượng vật tư, thiết bị, sửa chữa của nhà thầu trong quá trình đại tu, đảm bảo chất lượng công tác SCL.

- Công tác sửa chữa thường xuyên:

Qua theo dõi Ban kiểm soát nhận thấy hiện nay, một số hệ thống thiết bị của các tổ máy vận hành thiếu tin cậy như: hệ thống thải xỉ, hệ thống tro bay hoạt động kém hiệu quả, hệ thống nghiền than suy giảm năng suất... đặc biệt hệ thống ống áp lực, ống quá nhiệt đã chảy dẻo, bị quá nhiệt. Sự cố ống quá nhiệt có xu hướng gia tăng. Ban kiểm soát đề nghị Công ty chỉ đạo các đơn vị liên quan tiến hành rà soát hiện trạng thiết bị, lập kế hoạch chữa bảo dưỡng và thay thế VTTB phù hợp theo hướng phòng ngừa tổng thể nhằm khắc phục triệt để các khiếm khuyết, hạn chế tối đa sự cố gây ảnh hưởng đến các chỉ tiêu KTKT và hiệu quả SXKD của Công ty

d) Hàng tồn kho:

Định mức vật tư thiết bị dự phòng tối ưu của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng được phê duyệt tại Quyết định số 5797/QĐ-NĐHP ngày 17/8/2023 với giá trị là 298.103.466.000 đồng (không bao gồm Than, dầu FO, dầu mỡ bôi trơn, hóa chất, đá vôi, vật tư thu hồi).

Tại ngày 31/12/2023 giá trị hàng tồn kho của công ty là: 253.575.049.856 đồng (không bao gồm Than, dầu FO, dầu mỡ bôi trơn, hóa chất, đá vôi, vật tư thu hồi), thấp hơn giá trị định hàng mức tồn kho quy định. Tuy nhiên, tổng giá trị hàng tồn kho chậm luân chuyển trên 12 tháng của Công ty là 109.631.427.526 VNĐ (không bao gồm vật

tư, thiết bị phụ tùng thay thế dài hạn). Công ty nên thực hiện kiểm kê thường xuyên, đánh giá tình trạng hàng tồn kho, có giải pháp nhằm tăng cường công tác quản trị hàng tồn kho đảm bảo tối ưu. Rà soát tuổi hàng tồn kho, đối với các loại vật tư có thời gian tồn trên 2 năm không phải vật tư chiến lược mà không có biến động. Công ty cần đánh giá chất lượng, phân loại và có kế hoạch sử dụng, thanh xử lý theo đúng quy định.

e) Công tác lựa chọn nhà thầu, hợp đồng và thực hiện hợp đồng

Trong năm 2023, Công ty còn có một số gói thầu bị hủy thầu, gói thầu kéo dài thời gian thực hiện hợp đồng phải gia hạn nhiều lần. Việc hủy thầu và thời gian thực hiện kéo dài có thể ảnh hưởng đến tiến độ đáp ứng vật tư cho sản xuất để đảm bảo các thiết bị vận hành ổn định tin cậy. Đề nghị Công ty xác định rõ các nguyên nhân dẫn đến hủy thầu, tiến độ kéo dài, để tránh ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2024

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2024 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê;
- Xem xét việc ban hành, thực hiện các quy chế, quy định ban hành nội bộ trong công tác quản lý và điều hành Công ty;
- Kiểm tra, soát xét các chỉ tiêu tài chính, thẩm định báo cáo tài chính quý và kết thúc năm theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp
- Phối hợp với kiểm toán độc lập trong việc xem xét các báo cáo đánh giá và giám sát việc thực thi các vấn đề được đơn vị kiểm toán đưa ra trong thuyết minh và thư khuyến nghị kiểm toán (nếu có)
- Xem xét, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng cơ bản trong năm theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;
- Thực hiện lập báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường;
- Trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm;
- Tổ chức các cuộc họp Ban kiểm soát định kỳ;

- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát;

- Tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị và các cuộc họp giao ban tuần, tháng các cuộc họp khác có liên quan đến hoạt động SXKD và ĐTXD.

- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng năm trong 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT HND;
- Ban TGD HND;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thị Dung

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN HẢI PHÒNG**

BAN KIỂM SOÁT

Số: / 03 NDHP - BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hải Phòng, ngày 29 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng;

Nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch trong công tác quản trị và lập báo cáo tài chính (“BCTC”) của Công ty. Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2024 thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty đảm bảo chất lượng, tiến độ báo cáo kiểm toán, báo cáo soát xét năm/bán niên để công bố thông tin như sau:

1. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 của Công ty là các đơn vị kiểm toán độc lập thuộc Danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024.

2. Giao Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 cho Công ty theo quy định pháp luật.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Ban TGD;
- Lưu: Tổ thư ký, VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Phạm Thị Dung

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua mức tiền lương, thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023
và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.

Căn cứ Nghị quyết số 3036/NQ-NĐHP ngày 09/5/2024 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng về việc thông qua các nội dung trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2024. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua mức tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và dự kiến mức tiền lương, thù lao năm 2024 như sau:

1. Mức tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023, Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng đã tiến hành chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

TT	Chức danh	Số người bình quân	Tiền lương/thù lao (đồng)
1	Hội đồng quản trị	7	2.211.552.000
a	Chủ tịch HĐQT	1	529.356.000
b	Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT	1	509.748.000
c	Thành viên HĐQT chuyên trách	2	901.872.000
d	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	270.576.000
2	Ban kiểm soát	5	1.041.746.000
a	Trưởng ban kiểm soát	1	470.544.000
b	Thành viên BKS chuyên trách	0,58	263.046.000
c	Thành viên BKS kiêm nhiệm	3,42	308.156.000
3	Cộng		3.253.298.000

(**Ghi chú:** 01 thành viên BKS làm việc theo chế độ kiêm nhiệm chuyển sang làm việc theo chế độ chuyên trách kể từ ngày 01/6/2023).

Như vậy, tổng mức tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2023 là: 3.253.298.000 đồng.

2. Dự kiến kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2024 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

TT	Chức danh	Số người bình quân	Tiền lương/thù lao (đồng)
1	Hội đồng quản trị	6,67	2.754.000.000
a	Chủ tịch HĐQT	1	729.000.000
b	Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT	1	702.000.000
c	Thành viên HĐQT chuyên trách	1,67	1.035.000.000
d	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	288.000.000
2	Ban kiểm soát	5	1.557.000.000
a	Trưởng ban kiểm soát	1	648.000.000
b	Thành viên BKS chuyên trách	1	621.000.000
c	Thành viên BKS kiêm nhiệm	3	288.000.000
3	Cộng		4.311.000.000

(*Ghi chú: 01 thành viên HĐQT chuyên trách nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí kể từ ngày 01/09/2024*)

Như vậy, tổng mức tiền lương và thù lao kế hoạch của thành viên HĐQT, BKS năm 2024 là 4.311.000.000 đồng.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng xin kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- TGD, PTGD;
- Lưu: VT, HCLĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Tạ Công Hoan